

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**  
**TÒA THÁNH TÂY NINH**

---

**PHƯƠNG TU  
ĐẠI-ĐẠO**

---

HIỆP-THIÊN- ĐÀI  
PHẠM CÔNG TẮC  
TỰ ÁI-DÂN TRƯỚC TÁC

TÁC-GIẢ GIỮ BẢN-QUYỀN

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: [tamnguyen351@live.com](mailto:tamnguyen351@live.com)

Thành thật tri ơn **THÁNH THẤT NSW – AUTRAILIA, BAN PHỤ TRÁCH KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 05/12/2011

Tâm Nguyên

# PHƯƠNG TU ĐẠI ĐẠO

# NỘI DUNG

MỤCLỤC.....	9
PHƯƠNG TƯ ĐẠI ĐẠO – Tập I .....	11
LUẬT ĐỎI .....	14
PHÂN ANH .....	26
PHÂN CHỈ .....	30
LÀM EM TRAI .....	36
PHÂN EM GÁI .....	38
PHÂN CHỒNG .....	40
LÀM RỄ .....	50
PHƯƠNG TƯ ĐẠI ĐẠO – Tập II .....	53
LÀM CHỒNG - LÀM RỄ (tiếp theo) .....	53
LÀM VỢ (Làm dâu) .....	58
LÀM DÂU .....	72
PHÂN LÀM CHA .....	77
CẨN TÙ .....	95
Phụ lục: PHÂN HIỆU CHÍNH .....	97
<i>Phương Tư Đại Đạo 1</i> .....	97
<i>Phương Tư Đại Đạo 2</i> .....	98

度 普 期 三 道 大  
ĐẠI- ĐẠO TAM-KỲ PHỐ- ĐỘ



# PHƯƠNG TU ĐẠI-ĐẠO

---

HIỆP-THIÊN- ĐÀI

---

PHẠM CÔNG TẮC  
tự ÁI-DÂN trước tác

TÁC-GIẢ GIỮ BẢN-QUYỀN

Quyển sách này có Hội-Thánh Đại-Đạo  
kiểm duyệt

THÁNH THẮT NEW SOUTH WALES  
TÁI BẢN  
NĂM GIÁP THÂN 2004

## MỤC LỤC<sup>[1]</sup>

PHƯƠNG TU ĐẠI ĐẠO (TẬP I)	3
Luật đời - Phận làm con	5
Phận anh	15
Phận chị	18
Làm em trai	23
Phận em gái	25
Phận chồng	28
Làm rể	37
PHƯƠNG TU ĐẠI ĐẠO (TẬP II)	38
Làm chồng - Làm rể (tiếp theo)	38
Làm vợ - Làm dâu	42
Làm dâu	54
Phận làm cha	59
Cẩn Tử	73
Phụ lục: Phần hiệu chỉnh	74



---

[1]. Mục Lục trên bản in, nên số trang không đúng với số trang ebook.

## PHƯƠNG TU ĐẠI-ĐẠO – TẬP I

---

Phương tu của anh em bốn đạo mình, nếu tùy theo tôn chỉ của Tam giáo, thì phải làm thế nào cho gồm trọn cả tinh thần của ba đạo: Nho, Đạo, Thích, mới phải; nhưng xét sự khó khăn thì chẳng thể nào làm ba đạo một lượt cho đặng hoàn toàn.

Vậy thì chúng ta cứ lần lượt luyện tinh thần rồi tập buộc mình hằng ngày sửa tánh tu thân, từ từ lần bước đến cho tận nẻo đạo của Thầy đã khai ra quảng đại, đẹp đẽ, quang minh, trước mắt chúng ta đó.

Tục ngữ nói: Tu hành.

Tu là trau giồi lũy tinh thần mình rồi.

Hành là luyện tập thân mình phải biết túng phục tinh thần sai khiến mà làm đạo.

Áy vậy phép tu chẳng phải luyện nội tinh thần mình theo đạo hạnh mà thôi, mà cái thân thể mình đây phải tùy túng phù hợp với đạo tâm, thể đạo chơn chánh bởi gương mình, hê chúng sanh ngó đạo nói mình, xem mình cho là đạo mới phải.

Đạo chẳng phải nơi lời nói, mà lại nơi kết quả sự mình làm; chẳng phải nói câu kệ câu kinh mà tại cuộc hành vi người giữ đạo. Cái khó khăn của đạo chẳng ở nơi sự giảng dạy mà ở tại sự thật hành. Cái hay của đạo chẳng phải ở tại nơi yếu lý mà ở nơi cuộc kết quả sự giáo truyền.

Lạ chi, mình muốn nhủ người bắt rồng, cột phụng,

nghĩ có khó chi tiếng biếu, song cốt yếu là biết người có phuơng bắt hay là cột đặng cùng chặng?

Hê muôn điêu chi nói ra mà thế gian làm không  
đặng thì dành cho là mị mộng. Huống chi anh em đồng  
đạo của mình ngày nay chẳng khác nào như người đi  
đường trên nẻo lạt; tốt hơn nên khuyên nhủ họ mỗi ngâ  
khá ghi vôi, để dấu bước lân hôi khi khởi lạc.

Trừ ra các kinh điển Hán-văn, hay là Pháp-văn  
cùng của các nước khác, xưa để lại, rõ hữu ích cho đạo lược  
dịch ra, thì tôi chẳng luận chi, chờ tôi thấy phần nhiều  
sách vở của nhiều người đạo hữu viết ra chẳng dùng văn  
từ lý lẽ giản dị, lại dùng văn mắc mỏ, ý tứ rất cao kỳ, làm  
cho phần đông coi không hiểu thấu nên không bổ ích chi  
cho đạo hết.

Rất đỗi là Thầy còn phải dùng tiếng nói dẽ dàng  
rẻ rúng mà làm thi dạy đạo thay. Nhờ vậy mà văn từ của  
Thầy ai coi cũng hiểu. Tôi xin chư đạo hữu coi cách hành  
văn của Thầy, đọc lại mấy bài thi Thầy dạy đạo thì sẽ thấy  
rõ, ý tứ dầu cao kỳ, mà câu văn ai cũng hiểu. Tôi dám chắc  
rằng tuy vậy mặc dầu mà cái ngòi văn tuyệt bút rõ ràng,  
hết càng thấu tú lại càng thâm thúy nơi lòng.

Tôi nhớ có một phen kẻ nghịch Đạo để lời dèm  
pha biếm nhẹ rằng văn từ của Thầy xem rất thường tình.  
Tôi chấp bút phân phiền cùng Thầy. Thầy dạy rằng: Con  
ôi, trong anh em của con phần dốt nhiều hơn phần hay  
chữ, đứa ám muội đồng hơn đứa thông minh; Thầy đến  
chăm nom dạy dỗ đứa ngu dốt hơn là đứa hay giỏi; thà là  
đứa sáng khôn quá hiểu mà chê Thầy hơn đứa dốt nghe

đạo Thầy không rõ lý. Thầy cười rồi tiếp nữa rằng: Thầy  
muốn đạo của Thầy làm thế nào cho trẻ con lên ba tuổi  
cũng hiểu đặng, con nghĩ sao con? Lại cười nữa.

Tôi hiểu lòng nhơn từ quá lẽ của Thầy cũng bắt  
tức cười theo.

Tôi chủ ý tò Thánh tú ra đây cho chư đạo hữu  
làng văn hiểu, đặng từ đây tùy ý muốn của Thầy, dầu gấp  
phải vấn đề khó khăn, cũng gắng chí luận bàn cho giản dị.

Ôi, phuơng tu cũng lại là một vấn đề khó giải lăm  
chút, nhưng may tôi nhờ ơn Đại Từ-Phụ thương dạy dỗ  
nên mượn điêu văn thô kịch mà viết ra đây. Uớc giúp ích  
công tu chư đạo hữu đôi chút, là thỏa nguyện. Luận lý dầu  
thô sơ, xin chư đạo hữu nam nữ nghĩ tinh tha lời dị nghị.

Tôi chỉ luận hình thể trước đã, rồi sau sẽ luận  
đến tinh thần.

Bổn phận người tu đối với Đời, đối với Đạo, đối  
với Trời ra thế nào?

Ai ai, đã mang mảnh xác phàm nầy rồi thì cũng  
tùng theo ba cái luật thiên nhiên là:

– Luật đời, luật đạo, và luật Trời.

Ba luật ấy tương tự như phù hợp với luật điêu  
của Tam-Giáo.

## LUẬT ĐỜI

Mới thọ sanh lòng mẹ thì đã mang lấp phụ mẫu  
ân rồi. Tình cha, huyết mẹ, tình thâm trọng là dường nào.  
Công chín tháng cưu mang biết bao nghĩa nặng. Lợt lòng  
ra toàn vẹn, còn hoi hóp, thì cha mẹ đã mừng, chăm nom,  
săn sóc, vú sữa, búng cơm; lo lo, sợ sợ trong cơn sốt mẩy,  
nóng mình. Cha nuôi, mẹ dưỡng, ơn sông biển sánh tài.  
Trời trớ khí đủ đau, đắp nghẹt hơi đủ chết. Đêm ngày  
bồng ấm, nghe tiếng khóc đã buông cơm, lóng hơi rên bỏ  
ngủ. May đặng con bầy nuôi đủ, gọi rằng có phước nhà;  
rủi năm trẻ còn ba, thương con cha mẹ khổ.

Dưới mắt thấy lầm điều đau đớn bởi vì con, thân  
thể cha bị sâu thâm hao mòn, nhiều bà mẹ trắng đầu non  
còn tuổi trẻ. Nâng niu con từ bé, mắt ngó chẳng mỏi tròng;  
dầu con đã nén mụ nén ông, cũng còn nhớ bế bồng khi bé  
túi. Vì vậy mà cha mẹ quên con trọng tuổi, cứ lầm lũi xem  
chừng. Mảng để dạ thương cưng, quên nỗi mừng nỗi giận.

Thương đến đỗi, nhiều mẹ cha chẳng kể đến thân,  
con rủi chết toan phần tự vận.

Ôi, cái ân đức ấy trả biết mấy cho vừa, một mối nợ  
dưỡng sanh tưởng sống trả ngàn năm còn khó đủ. Mang  
mối nợ thân sanh, với kẻ có đạo, dầu thịt nát xương mòn,  
đền đáp chưa thỏa dạ.

Sách Thánh nhơn có câu:

*Dưỡng tử phương tri phụ mẫu ân.*

Người hiếu hạnh, hễ nhìn đến con, dầu tóc bạc

da mồi nhớ đến câu ấy, không khô nước mắt. Chịu khổ  
cực với con dục nhớ niềm sinh dục.

Hại nỗi, đời thường chịu cái khổ tâm nặng nề  
này: Buổi nhỏ dại ngơ ngơ ngáo ngáo.

Không thấu đáo nghĩa thâm ân; chừng lớn khôn  
thân đã nén thân, toan báo hiếu thì mẹ mẫn phân cha  
thoát tục.

*"Cây muốn lặng mà gió chẳng dừng, con muốn nuôi  
mà cha mẹ lại không còn".*

Có kẻ thấy hai mươi bốn thảo xưa lại dám cho  
rằng các đấng ấy là người hữu phước.

Có kẻ nhăm tình sau nhớ trước, sầu cha mẹ,  
thương thương nhớ nhở, ngày mưa gió thấy cảnh buồn,  
đến đỗi.

Nghe rót nước lụy tuông.

Thấy xoáy trâu đau dạ.

Cha chả, hữu hạnh, hữu phước thay cho kẻ còn  
cha còn mẹ (song toàn).

Cái của quý hóa ấy đời khá hiểu sao rằng quý hóa.  
Không cha mẹ như người đi cảnh lạ.

*Thân cõi đơn lạc ngả bơ vơ,  
Nỗi đời cơm khát nước đứng chờ,  
Chẳng thấy kẻ cây nhờ cơn túng ngọt.  
Dầu chẳng kẻ tay trao cơm vắt,  
Trông có người biết mặt hỏi han mình.  
Bị đầy xô hiếp đập chẳng ai binh,  
Chun nương đất như hình không có đất.*

Thì chặng khác:

*Mình côi cút còn đời như mất,  
Chặng có ai gang tặc đỡ nâng mình.  
Nào có ai thấu đặng tâm tình,  
Như cha mẹ để tin che chở.*

*Đời lâm lối nào ai khỏi lõ,  
Nếu không cha ai đỡ nâng lời.  
Cuộc nên hư nào tránh đặng vận thời,  
Nếu không mẹ ai hơi đâu lo cứu vớt.  
Trong vô trụ mình người sanh đứng đợt,  
Ai hiểu mình phòng sang bót gánh đồ tho.  
Nỗi khó đời nỗi phận u o,  
Mưu ai dạy đặng nhờ xây thế sự.  
Mẫn kiếp những nỗi mình, mình xuể,  
Nào mong chi bạn lũ giúp nên.  
Mẹ cha còn dẫu giận cũng không quên,  
Tinh máu thịt tuổi tên tay nắn đúc.*

Hèn chi lời tục ngữ nói: Cha mẹ già là mọi ông bà để lại.

May sanh ra nơi cha mẹ giàu thì chặng nói chi, rủi gặp nơi nghèo thì cha ăn buổi moi lo buổi tối; mẹ lại nhọc sức mua Tân bán Sớ đặng lo chạy nuôi con.

Thảm nỗi, nếu sanh sản con bầy, cảnh tượng lại thêm nồng não.

*Nhở chạy mạnh quần tấm áo,  
Lớn khôn lo học lo hành.  
Mẹ cả đời chịu phận cùi canh,  
Cha mẫn kiếp lao thân, thuê mướn.  
Hết bần cùng thì vay mượn,  
Phải phản vướng nợ nần.  
Đày đọa cha phải chịu khổ thân,  
Khổ khắc mẹ chịu phần tối tớ.  
Chặng lẽ khó, đem con ra đợ,*

*Một miệng ăn núi lở non mòn.  
 Đầu cháo rau cũng nhịn miệng nuôi con,  
 Để một trẻ lại thon von thêm phận mẹ,  
 Đến ăn uống cũng mua vật rẻ,  
 Choặng nhiều lại nhẹ đồng tiền.  
 Nấu trách canh đổ nước nổi thuyền,  
 Kho trả mắm nát nghiền xương cá.  
 Chẳng hiểu mùi ngon vật lạ,  
 Mân đời ăn chạ mặc thô.  
 Miễn ấm cật vải bô,  
 Nào biết số với tố.*

Khi khôn lớn phải lo đói lo bạn. Cả cha mẹ phải thức khuya dậy sớm làm lụng ra tiền để đỡ đói chút lại cho con.

Thân thể phải gầy mòn, tinh thần ngày hao kém.

Những mảng sợ suôi gia chê nghèo nàn mà khổ khắc con mình.

*Bởi vậy mới sanh có tật bình.  
 Bình thường tình của lão mù.*

Nhiều ông cha, khi gả gái về nhà chồng rồi, ngồi roi nước mắt mảng lo con còn dại; rồi ngại, biết suôi gia có thương đoái đến con mình. Mẹ sợ con hạnh dở tài khinh, chẳng biết chị mẹ chồng thương dạy dỗ.

*Sợ đến gái hình thô dạng lõ,  
 Thêm cảnh lạ nhà người.  
 Đầu rể thương còn bụng chị suôi,  
 Để dạ ghét nặng lời hiếp đáp.*

Thương thương, nhớ nhớ, sợ sợ, lo lo. Bình hoạn

bởi sợ lo, thương nhớ con mòn mỏi.

Lo sợ nhiều hơn vui mừng, tuổi già lại rãp đến, bình hoạn nhiệm dập dồn, cũng vì lo sợ cho con mà phần nhiều cha mẹ phải chịu ra mạng vắn.

*Trai thì lo nỗi ăn nỗi học,  
 Đầu nghèo thế nào cũng mong mỏi cho con nên.  
 Chính cầu con gắng chí cho bền,  
 Lập danh phận cho thê vinh tử ấm.  
 Nghèo nhịn ăn nhịn sắm,  
 Để cho con đặng tấm thân lành.  
 Chẳng kể già áo bã quần manh,  
 Để cho trẻ đẹp xinh cùng thế sự.  
 Nhiều đứa dại muốn sang dù thú,  
 Chẳng kể cha bạc cũ tiền ngày.  
 Lắm đứa ngu thịt rượu no say,  
 Chẳng nghĩ mẹ tiền may bạc vá.  
 Con nên thì còn khá, đứa hư vốn bão đồi,  
 Nuôi cả đời nuôi đã mòn hơi,  
 Còn thêm nỗi ăn chơi gây tội báo.  
 Minh muốn tròn nhơn đạo làm con,  
 Với cha mẹ phải làm sao?  
 Hẽ bé thơ tập vào bái ra chào,  
 Quyền cha mẹ, Trời cao kia dám sánh.  
 Lời sai khiến lòng đừng sanh nạnh,  
 Linh mẹ cha Thần Thánh cũng không bi.  
 Khi dạy răn đòn bọng chó sân si,  
 Hình vua chúa có khi còn phải kém.  
 Cơn hỏi tội đừng mưu che ém,  
 Công duong sanh quyền chém vốn không vừa.*

Sự nên hư định liệu phải thừa,  
 Quyên thây dạy cũng chưa so bằng.  
 Đừng cãi lẽ những điều phải chẳng,  
 Tâm thân già hiểu dặng cuộc đời hơn.  
 Đừng phiền lòng con giận lúc hờn,  
 Hê để dạ giận hờn già dạy trẻ.  
 Đừng so sự bù chỉ nặng nhẹ,  
 Mẹ đã cần con để đưa nào hèn.  
 Đừng cà nanh những tiếng chê khen,  
 Chê khen vốn nhiều phen mưu chước khéo.  
 Đừng tức mẹ vả xiên ngắt xéo,  
 Ấy phép linh mẹ sửa méo ra tròn.  
 Đừng hờn cha mạnh cú nặng đòn,  
 Ấy tài diệu cha trui con ra bén.  
 Đừng ghét già hay chọn kén,  
 Ấy là phuong vun quén nén nhà.  
 Đừng ghét già có tánh lo xa,  
 Ấy là kế để pha đồng đều họa phuốc.  
 Đừng thầm trách già hay mực thước,  
 Ấy chước già nhiều lượt đã đao đồi.  
 Đừng trách già tiện tặn ít ăn chơi,  
 Ấy nhắc thuở cùng thời già có đói.  
 Đừng ghét tánh già hay lòn lỏi,  
 Ấy nhớ con nghèo đói phải chịu người.  
 Đừng giận già ít nói ít cười,  
 Ấy rầu đẻ con mười nuôi dặng bảy.  
 Đừng chê tánh già hay thò lạy,  
 Bởi nuôi con khẩn vái biết bao phen.  
 Đừng góm già mặc tiện ăn hèn,

Vì nhớ đã nhiều phen gân ở lỗ.  
 Đừng nhạo già thờ cha cúng tổ,  
 Già ngâm ngùi nhớ thuở giỗ rau dưa.  
 Lại đừng giận cha hay rầy nói cù cưa,  
 Vì sợ trẻ mắc lửa đời xảo quyết.  
 Đừng giận mẹ cắn nhăn mảng nhiếc,  
 Vì lo con chẳng biết thế gian hùng.  
 Gái lớn lên giữ chũ phụ tùng,  
 Trai chó khá buông lung theo chúng bạn.  
 Muốn cách mặt xú xa định bạn,  
 Đừng để già những mảng pháp phỏng lo.  
 Gái nỗi cơm bát nước đói no,  
 Trai thang thuốc ngày lo an vắn.  
 Thường nhớ lúc mẹ cha lân đân,  
 Đủ khôn ngoan gắng phận lo lường.  
 Thể nhọc công giúp đỡ thung đường,  
 Để cha mẹ dựa nương như con gậy.  
 Khi tuyết trở đêm lo đắp đây,  
 Thương đói thân vì đáy mới ra mình.  
 Hằng ngày dâng miếng ngọt mùi lành,  
 Đến bù thuở nhọc nhằn già lúc trước.  
 Phải nhớ hiểu đức mồi loài ô thước,  
 Đặng đèn bối cho được nghĩa cù lao.  
 Đầu lớn khôn tước cả quyền cao,  
 Cũng nhớ thuở thai bào công chín tháng.  
 Đầu mình có giàu sang ức vạn,  
 Nhớ lúc cha bạc tháng tiền ngày.  
 Đầu mình sang ngự điện ngồi ngai,  
 Cũng nhớ thuở mẹ châm gai cha kết lá.

Dẫu mình có thiếp hâu trăm ả,  
Cũng nhớ nơi chòi lá mẹ ru con.  
Dẫu mình vinh kề cùi người lòn,  
Cũng nhớ thuở cha ẵm con ngồi đợi mẹ.  
Mình ra có quân hô tướng ré,  
Nhớ lúc cha ké né cửa nhà mòn.  
Mình dẫu nên đáng mặt vương tôn,  
Cũng nhớ mẹ mừng tròn vai gánh.  
Dẫu mình có giỏi hơn Tiên Thánh,  
Cũng nhớ cha có tánh thật thà.  
Dẫu mình giàu rộng thế xa hoa,  
Cũng nhớ mẹ ở nhà bòn cắc nhở.  
Mình mua một trận cười, ngàn bạc đỗ,  
Nhớ lúc cha đương rồ mẹ nong sảng.  
Mình dẫu đồng bạn tác cùng quan,  
Đừng hổ phận bần hèn cha mẹ.  
Đừng thấy khó mà ra ké né,  
Vi hổ ngươi hai lè nhục vinh.  
Đừng thấy điêu dốt nát mà khinh,  
Xem lại mảnh thân hình nhìn máu mủ.  
Đừng thấy lân rầy la mà phu,  
Phải nhớ hối còn bú tới thôi nói.  
Đừng chê rằng thấp trí chẳng tuân lời,  
Phải nhớ lúc dạy chơi buổi nhỏ.  
Đừng thấy mảng mà đành chẳng ngó,  
Nhớ công cha buổi nhỏ dạy, răn trừng.  
Đừng phiền rằng: lỗi, phải, oan, ưng;  
Nhớ buổi nhỏ cha cưng không đánh đập.  
Đừng phiền cách trị gia cao thấp,

Nhớ thơ ngày cha tập đến trường.  
Đừng phân tinh cha ghét mẹ thương,  
Nếu cha mẹ ghét tiêu xương ra cát đất.  
Đừng tranh phát gia tàiặng thất,  
Nếu cha ngu của mất hối mô.  
Trai lớn khôn tú hải ngũ hồ,  
Vai gánh nặng cơ đồ công tổ phụ.  
Phải hiểu rõ hai điều vinh xú,  
Hiển tông môn qui củ nghiệp nhà.  
Của mẹ cha cực nhọc làm ra,  
Giọt nước mắt phải hòa cùng giọt máu.  
Đôi phen chịu cơm moi chiều cháo,  
Mới còn dư để gạo lại cho con.  
Biết đạo nhà chẳng để hao mòn,  
Lựa đem ném đâu non quăng đáy biển.  
Mình dẫu đang ăn sang quí miếng,  
Tưởng mẹ cha chịu tiếng chết thèm.  
Dẫu mình không có sức làm thêm,  
Lại bao nõ dành đem giao kẻ khác.  
Gia sản để cho ra đến mặt,  
Ất đem thân làm mọi nhà người.  
Câu tích kim lời đã đáng lời,  
Cơ nan thủ phép Trời đã định.  
Phải chiặng để lòng khéo tính,  
Noi gương cha nhịn tánh bốc rời.  
Giữ cửa bền cửa để ra lời,  
Trọn sự nghiệp truyền đời con tới cháu.  
Ngặt đời lại ưa điệu hung bạo,  
Mảng tranh giành kiện cáo phải hư nhà.

*Chia gia tài bạc đắp nền tòa,  
Giàu vạn hộ cha làm mà con hết của.*

Có câu phương ngôn: Chẳng cái sự vô phước nào hơn là đương giàu lớn mà sa cơ ra giàu nhỏ; lại chẳng có sự đại phước nào hơn là đương nghèo khó đặng đủ ăn.

Nếu mình không giữ đặng gia tài của cha mẹ chia lại mình, dẫu cho một vật nhỏ mọn gọi là dấu tích đi nữa mình đã sang trọng thế nào, cũng là người vô phước.

Nhiều người muốn tiếng môn đường ít đức, đặng che mình bạt nhược để hự nhà. Nếu mình biết lo xa đừng ăn lớn xài to đâu đến mạt. Nếu luận cho đích xác tại nơi mình phá của mới ra nghèo.

*Phải noi gương cha giữ lái giữ lèo,  
Phương tiện tặn làm theo dâu thốn thiêu.  
Lê hay dở phải lo định liệu,  
Cả anh em nương níu lấy nhau,  
Nhớ tắc đất ngọn rau, cung công lao cha mẹ.  
Đừng để ý người giành kẻ xé,  
Toàn cả nhà lớn bé xùm đồng lòng.  
Của chia tư nhập lại làm công,  
Gương cột dưa, gương hay dùng phải dịp.  
Đừng kể nể kẻ hơn người hiếp,  
Xùm xích nhau chung hiệp làm bè.  
Hê anh hòa anh nói em nghe,  
Còn em thuận ắt dặt dè anh phải thuận.*

Cha mẹ làm ra của để lại cho con chỉ có mong cho cả giòng giống nương sự giàu có đặng sang trọng lâu dài, hầu tránh cho khỏi nghèo hèn chịu phận tội lỗi của thế

sự. Nếu mình biết lo gìn giữ, đặng cư xử vuông tròn, thì đạo làm con mới vẹn.

Người đạo hạnh:

*Dẫu cây cổ công cha vun quén,  
Cũng không lòng nhổ ném cho đành.  
Huống gia tài cha mẹ săn dành,  
Công co cõm tấm manh vành sắt.  
Hê thấy của mẹ cha trước mắt,  
Xem của như người, nhắc nghĩa thâm ân.  
Hê thương cha nhớ mẹ ân cần,  
Gìn trọn vẹn gia phân người để lại.  
Có đâu lẽ cho trai cho gái,  
Phải nhớ câu nặng ngãi sanh thành.  
Dẫu trong cõi cầu lợi mua danh,  
Cũng chớ khá đua tranh hao kém của.  
Cha mẹ giàu để con bồ lúa,  
Cha mẹ nghèo để đứa ăn cơm.  
Sang để của, khó để tình;  
Tình với của khá nhìn đồng giá qui.  
Làm trai ví gìn lòng chí khí,  
Dẫu tay trơn mưu trí lập thân mình.  
Phải so đo tình trọng của khinh,  
Đừng vị của không nhìn tình cốt nhục.  
Hê biết đạo làm con đôi chút,  
Đời mẹ cha sửa nhục ra vinh.  
Ôn mẹ cha dẫu biết thâm tình,  
Tôi cha mẹ nài xin thành kiếp phước.  
Đừng học thói của quân bạo ngược,  
Xử mẹ cha tội phước quá hơn tòa.*

*Dừng theo phuờng xác quỉ thịt ma,  
Cha mẹ khoảng hìnra không mặt.  
Đừng quen tánh tôi làn con giặc,  
Cứu hòn xưa mà khúc mắc mắng vong hồn.  
Đừng học đòi lũ đại học khôn,  
Phân thương ghét quên ơn cúc dục.*

Có nhiều kẻ:

*Cha mẹ dạy sanh tiền chẳng phục,  
Đến lớn khôn ngồi khóc nhắc từ lời.  
Chứng biết thương cha mẹ hết đời,  
Dầu moi đất vạch Trời tìm chẳng đặng.*

Có thơ rằng:

*Công lao sanh dưỡng nặng nề thay,  
Ruộng biển, cao non chẳng sánh tài.  
Nhắc hiểu vội nhìn hình khí phách,  
Quên ân liên nhăm bóng thi hài.  
Bóng cơm nắm thịt tinh nên thảm,  
Giọt sữa gây xương nghĩa quá dài.  
Đến đáp phận người dầu chẳng vẹn,  
Nợ đời đừng mộng rảnh rồi vay.*

## PHẬN ANH

*Làm anh lớn dạy em nhỏ dại,  
Đạo thờ thân phải trái đất dùi nhau.  
Dầu đắn do cưng nghĩa đồng bào,  
Dầu ngọt dịu người sao hơn thủ túc.*

*Hanh đoan chánh thì em kính phục,  
Tập đoàn em mỗi chút cậy nương mình.  
Nét trang nghiêm giữ tánh công bình,  
Mỗi đều xử phân minh quấy phải.  
Dầu lâm lõi phận anh ở sai,  
Cú chon thành đừng ngại thọ tội hìn.  
Cách ở ăn trong chốn gia đình,  
Điều lẽ nghĩa hết tình sắp đặt.  
Gương hiếu hạnh giữ minh dè đặt,  
Với mẹ cha phép tắc để nên gương.  
Anh em nhiều cha mẹ dầu thương,  
Gia nghiêm giữ thường thường đừng rẽ rúng.  
Tập em dại biết ham làm lụng,  
Đừng nêu gương phóng túng chơi bời.  
Đối cùng em êm tiếng thuận lời,  
Đừng ý lớn buông hơi tuồng lõ mäng.  
Trau minh tới bộ hình tướng dạng,  
Khá biết rằng em thỏa mãn học gương.  
Hê làm anh phải nhặt phải nhường,  
Vì em dại trăm đường còn khiếm khuyết.  
Dầu của báu với em chó tiếc,  
Để cho em hưởng biết mùi đời.  
Có khôn ngoan dầu sự chơi bời,  
Dẫn em dại phải nơi phải chố.  
Mình dầu khéo đến điều dạy dỗ,  
Cung chăm nom đặng độ từ người.  
Buổi bé thơ dầu buổi vui cười,  
Đừng quên miệng thốt lời tục tĩu.  
Khi khôn lớn cùng em định liệu,*

Cuộc nên hư đừng thiếu mặt mình.  
 Dạy không nghe chẳngặngđặng làm think,  
 Can chẳngặngđặng nài xin em phải thuận.  
 Điều hay dở thường ngày nghị luận,  
 Khải trí em dễ hưng sự khôn ngoan.  
 Lê nhục vinh tính tinh bàn bàn,  
 Em làm phải vội vàng khen hết tiếng.  
 Muốn sửa bịnh các em làm biếng,  
 Thị toan bẽ sai khiến lượng phương làm.  
 Hẽ ra tiền thì trẻ át ham,  
 Dẫu thế khéo đừng tham không chỉ vẽ.  
 Làm cha mẹ thì cưng con đẻ,  
 Mình đừng lòng khi rẻ hiếp không nên.  
 Nếu nhà may mà đăng con hiên,  
 Là yêu mến dưới trên con thuận thảo.  
 Làm con hiểu dẫu toan trọn đạo,  
 Của mẹ cha quí báu phải trọng tôn.  
 Dẫu đến khi thân đã lớn khôn,  
 Nhớ sản xuất đồng môn đồng huyết mạch.  
 Chia đưa muối trong cơn đói rách,  
 Khá nhở gương xé vách ngó chùng nhau.  
 Nhuợng vinh huê trong buổi sang giàu,  
 Khuyên học khách ăn rau chê bệ ngọc.  
 Hẽ em khó phái lo đùm bọc,  
 Vì thương em ít học thiệt thời thân.  
 Hẽ em sang lo lắng ân cần,  
 Gin cho vẹn sang phần em vững giữ.  
 Dẫu kén chọn vào hàng bạn lũ,  
 Nên cho em hạng thứ trên người.

Bạn anh em cho bôi tay Trời,  
 Chẳngặngđặng phép trọng người hơn cốt nhục.  
 Lòng toan giận lòng đừng vội dục,  
 Phải nhớ khi lục cục ngủ chung giường.  
 Sự hơn thua dẫu muốn nhịn nhường,  
 Thị nhó nhỏ đồng nướng theo bụng mẹ.  
 Rủi gặp trẻ tranh lời lấn lẽ,  
 Phải nhớ em bập bẹ nói từ lời.  
 Rủi gặp em cậy thế ý thời,  
 Khá nhở bé tập chơi di lưỡng dũng.  
 Hẽ nhở dại thì hay dẫu cứng,  
 Nhớ thương em chưa vững bước đường đời.  
 Lấy khôn ngoan nào dụng nặng lời,  
 Hơn trí hóa phái nơi hơn sỉ nhục.  
 Em chị gái nặng tình hơn đòi chút,  
 Nhớ lớn khôn cõi cút lụy nhà người.  
 Việc hư nên khuyên dỗ từ lời,  
 Giữ khuôn phép đừng hơi khi dẽ.  
 Hẽ tánh gái thì hơi e lệ,  
 Lời ngọt ngon đẹp đẽ khà gìn lòng.  
 Rán tập em nữ hạnh nữ công,  
 Tập đủ phép ông chồng hay tập vợ.  
 Tập cho biết tể gia nội trợ,  
 Mình đòn ông hay dỗ hiểu đòn ông.  
 Tập biết khôn chịu lụy nhà chồng,  
 Tập cho hiểu đạo tùng là đạo cả.  
 Tập cho hiểu trọng lẽ cưới gả,  
 Tập cho ghê nết chạ lòng vo.  
 Tập cho tướng cái nghĩa tóc to,

*Tập cho rõ kinh thờ chồng trọn đạo.  
Chị gái lại dẽ bẽ dạy bảo.*

## PHẬN CHỊ

*Dạy đến nghề nấu cháo luộc rau,  
Dạy kế hay đào lý ngăn rào,  
Đừng để trống bướm ong xao xuyến giòn.  
Dạy cho biết những điều đau đớn,  
Của phụ nhânặng tốn trắng hoa.  
Dạy tránh điêu hổ tộc xấu nhà,  
Muôn sự để mẹ cha định liệu.  
Mình dù trí gìn lòng thủ hiếu,  
Đặng cho em thấy kiểu học đòi.  
Giữ trang nghiêm nét hạnh hàn hòi,  
Đặng em gái thường coi bắt chước.  
Dạy rõ nghĩa tam túng tú đức,  
Trăm việc nhà sau trước nhầm xem.  
Đầu gấp cơn lạt mắm tèm hem,  
Phải biết chước biến quyền khi túng tiêu.  
Chữ trình tiết dạy đừng để thiểu,  
Phải phận đầu phải điệu vợ chồng.  
Dạy những điều chồng vợ mặn nồng,  
Ở sao đặng vừa lòng trai quân tử.  
Dạy cho biết tánh tình cư xử,  
Cùng em chồng tránh sự ghét ghen.  
Đầu chẳng may gặp chõ nghèo hèn,  
Dạy cho biết nhúm nhén ra sự nghiệp.*

*Dạy cho chán thân hâu phận thiếp,  
Kiếp chia chồng là kiếp vô duyên.  
Dạy cho ghê bán dạng thuyền quyên,  
Đừng đem xác chở thuyền trai bất đức.  
Dạy cho hiểu nữ nam đồng bức,  
Trí khôn ngoan cân súc vốn như nhau.  
Hê nam cao thì nữ sánh đồng cao,  
Đừng trao mảnh má đào làm vật giỗn.  
Chỉ cho rõ tiếng muông giọng lợn,  
Đòn nỉ non cợt bốn đòn bà.  
Chỉ những phường bán nguyệt mua hoa,  
Đưa hơi quyển ngâm nga trêu sắc gái.  
Phải phân biện sao hư sao phải,  
Gương tích xưa để lại kiếm cho coi.  
Mọi việc nên dạy biết học đòi,  
Sự nhơ nhớp để lời xoi với bói.  
Giữ tính nét nói ăn một đợi,  
Sự ở đời gãm gói nhớ từ điếu.  
Lời ngọt ngon trí để đừng xiêu,  
Lòng nhi nũ lầm điếu tai hại đến.  
Đừng quá chắc miệng người yêu mến,  
Mà đem mình nạp đến bến nhỏ.  
Phải trí mưu đừng tánh hưng hờ,  
Mà bị xảo u o duyên phận.  
Dạy em phận yếm mang quần vận,  
Phải buộc mình nupd lần dưới tay chồng.  
Phải dòm coi bóng mát cội tòng,  
Biết lựa mặt anh hùng trao tấm phận.  
Đừng nghe tiếng mối mang vơ vẫn,*

Phải trước rõ người cho tận mối ưng tình.  
Cuộc trăm năm phải gởi thân mình,  
Đừng nhẹ tánh coi khinh điêu kén chọn.  
Hòn ngọc quý giá dầu giữ trọn,  
Ai lại đem làm món hàng bông.  
Tác nũ nhi chỉ đặng một tuần,  
Cơn tốt đẹp hoa xuân đương nở nhụy.  
Hết mình chẳng trọng mình là quý,  
Ai lại không khi thị ra hèn.  
Nếu biết mình tránh tiếng chê khen,  
Gìn nũ tiết cho bên chờ phải mặt.  
Lời tục ví trai tài gái sắc,  
Gái thỏa nguyền trai đẹp mắt ấy thường tình.  
Nếu so đo điêu trọng lẽ khinh,  
Đừng tưởng đẹp mảnh hình là gọi dù.  
Phải dạy biết những điêu nghĩa vụ,  
Gìn tục phong qui củ nước nhà.  
Dạy em nên đáng mặt tài ba,  
Đừng cúm núm gọi là hạnh gái.  
Gặp việc nói lòng đừng ái ngại,  
Giữa công môn phải trái cứ phân lời.  
Dẫu nữ nam người cũng là người,  
Mình bụng chứa cuộc đời quyền nắn đúc.  
Phải dạy biết điêu trong lẽ đục,  
Hầu ngày sau em lúc thúc dạy con nhà.  
Chị em còn làm mẹ làm bà,  
Gầy gòi tóc mới ra xã hội.  
Dạy cho biết những điêu hàm hôi,  
Đặng cho tướng cẩn cội lợi danh.

Nơi phòng khuê phận gái cam đành,  
Dạy cho biết cạnh tranh đường thế sự.  
Dạy cho thấu những điêu lành dũ,  
Hầu ngày sau cư xử giữ phuong nhà.  
Xem gương xưa các đắng đòn bà,  
Nên danh để nước nhà còn nếp mặt.  
Cũng có kẻ gây nên xã tắc,  
Cũng có người trước giặc xua binh.  
Sự dờ hay cũng bởi nơi mình,  
Điều hay dờ mặc tình lựa chọn.  
Giữa chợ thế khéo lo lựa món,  
Mùi đắng cay ngọt tại nơi mình.  
Thấy lầm người vì nặng ân tình,  
Chẳng hiểu rõ khuôn linh đâu khác mục.  
Hết người mạnh thì hay cậy sức,  
Phận liêu bồ lấy lực mưu mô.  
Đời hàng nghe cái mạnh mấy cô,  
Biết phép nhiệm năm thành xô cung ngã.  
Đâu đến đỗi loạn chung phụng chạ,  
Lại rời ra hai ngã phụ phàng nhau.  
Tại nơi mình dưới bộc trong dâu,  
Ra đến thế nài cầu sao đáng giá.  
Phải đợi lệnh mẹ cha cưới gả,  
Đừng học đòi mèo mả gà đồng.  
Trai nào khi trước muốn thỏa lòng,  
Thì sau ăn đừng mong gìn trọn nghĩa.  
Nghèo dầu lẽ cưới nhau sơ sịa,  
Miếng trâu thô chung rượu lạc cũng nên tình.  
Đừng học chiều rước yến mời anh,

Kia nhục chốn lâu xanh xem nhũng kẻ.  
 Em trai vốn tánh ưa nhở nhẹ,  
 Lời nhu mì chỉ gái lè thương hơn.  
 Giữ cho thương đừng để giận hờn,  
 Đặng dẽ thế lừa cợ dạy biếu.  
 Dạy với vợ ở sao trọn điệu,  
 Mình đòn bà dẽ hiểu tánh đòn bà.  
 Dạy phương hay biết thuận biết hòa,  
 Làm đẹp dẽ trong nhà ra tối xóm.  
 Dạy đừng tụ nay chòm mai khóm,  
 Thấy con người la lỏm chạy theo ve.  
 Cũng đừng ham kết bạn kết bè,  
 Theo cờ bạc bài me phá cửa.  
 Dạy cho ghét hoa tàn liêu úa,  
 Quản điểm đảng, con múa cô ca.  
 Dạy đừng ham quán rượu tiệm trà,  
 Đừng hút xách làm ma nha phiến.  
 Dụ ăn học đừng cho làm biếng,  
 Lập thân danh nên tiếng con nhà.  
 Dạy em đừng chồng một vợ ba,  
 Dạy cho hiểu nguyệt hoa là nghiệp báo.  
 Dạy chữa thói dùng mưu kế xảo,  
 Dụ gái lành lối đạo làm con.  
 Dạy đừng dùng tiếng ngọt lời ngon,  
 Làm nhục kẻ lòng son gìn tiết hạnh.  
 Dạy cho biết kiên tâm nhẫn tánh,  
 Đoán hư nên nét hạnh đòn bà.  
 Dạy kính người lòng dạ từ hòa,  
 Đừng lựa lịch sắc hoa toan găng bó.

Dạy tránh nết ong tường bướm ngo,  
 Gái dâu lành nghèo khó cung đành thương.  
 Đạo vợ chồng dạy chó xem thường,  
 Hết kén bạn độ lưỡng nhà đạo đức.  
 Dâu có của dạy đừng ý sức,  
 Đừng cậy tiền ép bức kẻ cõi thân.  
 Dạy giúp nghèo trợ khó ân cần,  
 Dạy xử thế cầm cân đo mực thước.  
 Dạy gắng học sáu thao ba lược,  
 Hầu có ngày rộng bước phong vân.  
 Dạy trọn thờ hai chữ quân thần,  
 Rán nên mặt dài cân cùng thế sự.  
 Trai bốn biển năm hồ là xứ,  
 Rõ dạy khôn cùi xùi cùng đời.  
 Chí cao sâu đáy biển lòng Trời,  
 Trí thức để đổi đời xây thế cuộc.  
 Dạy gắng học sử kinh lẩu thuộc,  
 Thấy gương hay trau chuốt lấy thân mình.  
 Trai sao cho đáng mặt hùng anh,  
 Lấy tài đức đua tranh cùng chúng bạn.

Thơ rằng:

Thủ túc tình thâm ấy bạn vàng,  
 Đừng phân anh tiện với em sang.  
 Tình chung nào trọng chung đôi vú,  
 Nghĩa hiệp chi hơn hiệp một sàng.  
 Máu mồ anh em hòa cốt nhục,  
 Dạng hình cha mẹ giống dung nhan.  
 Nỗi thương trăm tuổi thương chưa đủ,  
 Xin hỏi, ai ơi nỡ phụ phàng.

## LÀM EM TRAI

Làm em thì đừng tánh dọc ngang,  
 Anh chị vốn là quan của cha mẹ.  
 Phận anh chị thì thương em trẻ,  
 Đừng dẽ người khi dẽ không nên.  
 Đừng buông lời lô mảng hài tên,  
 Nhà già pháp dưới trên cho phải mặt.  
 Đừng quen tánh theo đồ lí lắc,  
 Việc nên hứ rắn mắt nói không nghe.  
 Trước mặt thì làm bộ sụt sè,  
 Sau lưng vốn cua ngoe đi ngược.  
 Coi anh chị nét hay bắt chước,  
 Đừng nhở mà lẩn lướt muốn khôn qua.  
 Đừng ý mình trúng mỏng mẹ cha,  
 Bị đòn bợn thiết tha mét láo.  
 Chị vừa vả mạnh quần tẩm áo,  
 Ra đá bò đánh đáo rách te.  
 Anh vừa sang cho mực một ve,  
 Đi học đánh đeo xe đồ ráo.  
 Chị vắng mặt vô rờ ông táo,  
 Bốc tay dơ trã cháo trách canh.  
 Anh xây lưng làm mặt ông hoành,  
 Lên bàn viết vẽ hình đầy sách vở.  
 Mình thiệt dở thì chị anh chê dở,  
 Có khôn ngoan mắc cõi rán trau mình.  
 Học cho thông đôi chút sử kinh,  
 Anh chị kinh hết khinh rằng dại.  
 Tập đầm thấm nết đi tướng chạy,

Đừng cà khêu múa nhảy chúng ché.  
 Muốn chị anh chẳng gọi chú hê,  
 Đừng lem luốc làm ghê cả xóm.  
 Hê anh chị chê mình sâu rộm,  
 Là mình hay lóm thóm chơi dơ.  
 Anh chị chê mình đứa khặt khờ,  
 Vì mình thiệt bơ ngơ không trí thức.  
 Hê ngốc mình đừng vội tức,  
 Vì mình chưa đúng bức thông minh.  
 Hê chê ngu vì học chẳng hành,  
 Không cố học đâu canh lo chui ngủ.  
 Chẳng phải giỏi ra tài đánh lú,  
 Không phải hay bong vụ đánh bài.  
 Gái chuyên lo học tập vá may,  
 Trai gắng sức đổi mài kinh sủ.  
 Cuộc đời gởi sau mình cư xử,  
 Phải học thông đôi chữ với người.  
 Đừng ưa me chịu dốt chúng cười,  
 Người ghê giũa mình ngồi dựa cột.  
 Ba mươi kiếp hay chỉ vai bột,  
 Đầu ăn sang ở tốt cũng thẳng hê.  
 Đầu có tiền mướn thiếp mua thê,  
 Cũng công tử be he mũi trắng.  
 Một gánh nợ nam nhi rất nặng,  
 Ướm tra vai cǎn dặn lại mình.  
 Phải sao cho đáng mặt hùng anh,  
 Phải sao đặng nên danh trang tuấn kiệt.  
 Đêm thanh khá xét suy mọi việc,  
 Hỏi coi mình có biết phận làm trai.

*Đừng cố lo hai chữ sắc tài,  
Không biết đạo đâu trai cũng hóa gái.  
Đừng chịu phận thây đi thịt chạy,  
Uống hột cơm tấm vải của đời.  
Hết là người phải biết làm người,  
Dạy em rán tạo thời hóa thế.*

### PHẬN EM GÁI

*Gái thì chó quen nghề nhè nhệ,  
Lo đưa tranh tốt thể đẹp hình.  
Đời quần hàng áo lụa cho xinh,  
Đồ trang sức đeo mình cho đáng giá.  
Thấy mọi vẻ của đời mới lạ,  
Bán mẹ cha rẻ giá sầm cho vừa.  
Tập quen thân ngủ sớm dậy trưa,  
Chẳng hiểu đến moi mưa chiều nắng.  
Hết bụng muốn muôn cho lấy đặng,  
Lời thiệt hơn cẩn dặn nói không nghe.  
Lại còn ưa cặp bạn kết bè,  
Đến hàng xóm ngồi lê đói mách.  
Nghe một việc nói ra trăm cách,  
Đặt nên tuồng nhóc nhách nói thêm.  
Hết chị răn đe dạ thù hiềm,  
Coi nấu nướng nêm thêm cho mặn.  
Nếu anh dạy cháu mà bắng bắng,  
Tiếng thấp cao cắn nhắn mắng trả thù.  
Đứa ở ăn kẻ sự cô hú,*

*Có ghét đưa lù nhù lùa ngắt xéo.  
Minh theo lèo không ưa ai theo lèo,  
Sợ kẻ hay sửa méo nghề hay.  
Cũng như tài thường lại ổ tài,  
Tài hay dở một tay thà thống nhứt.  
Hết chị biếu xâm dùm miếng mức,  
Ngồi kéo chằng xé đút làm hai.  
Chị đưa đồ cậy nhíp hay may,  
Thì xô chỉ hơi gài long mốt.  
Chị làm bánh cây nhồi mó bột,  
Trộn một hối thành lầy cốt trùng.  
Cây nấu cơm đổ nước đầy vung,  
Sôi tắt lửa gây cùng ông táo.  
Hết nghề khéo nấu cơm ra cháo,  
Như thơ hay đương quảu ra sàng.  
Đầu cho nên thi dựa chồng quan,  
Còn hư cũng chồng làng chồng xã.  
Mặc ai giỏi công hay hạnh lợ,  
Mình dung ngôn quấy quá sướng thân.  
Tứ đức kia mình nắm hai phần,  
Người toàn vẹn trong trần nào mấy mặt.  
Gãm thế sự nực cười muôn sắc,  
Khéo trớ trêu ai đặt nên điều.  
Sách vở xưa đặt đọc cho kêu,  
Mình lớn tiếng lời nhiều ai cũng sợ.  
Có người sợ có người bợ đỡ,  
Ai đoán phân hay dở lòng người.  
Coi lại phuường bán dạng ăn chơi,  
Nhờ son phấn ruốc mời trang khách qui.*

Đều thêu dệt lấm lòi hồn mị,  
Rằng nên hư khi thị ở nơi người.  
Hồi những trang đạo đức mây mươi,  
Mà đám nghịch cùng đời đều chịu vậy.  
Rồi lại cắt nghĩa ra tám bảy,  
Rằng dung là gìn lấy đẹp riêng mình.  
Còn ngôn là biết gởi biết trình,  
Đi cúm nún như hình sơ té.  
Hạnh nhở nhẹ nói nâng thủ thế,  
Trái mắt người e lệ chớ nên làm.  
Công là hay học chuyện bá xàm,  
Trăm bánh trái, bao hàm nhà cửa.  
Nhiều gái lại tánh ưa vụng lụa,  
Hong mặt hoa bếp lửa háp đèn thui.  
Nếu chồng toan muốn hưởng đủ mùi,  
Mình ra chợ mua phui về cũng đủ.  
Bản Đạo viết tới đây buồn ngủ,  
Để mấy cô ví dụ xét lẽ nào.  
Ăn làm sao phải ở làm sao,  
Để mấy mặt má đào liệu lượng.

### PHẬN CHÔNG

Đạo chồng vợ cũng là đạo trưởng,  
Cuộc trăm năm cực sướng gởi thân nhau.  
Ngoài những người chẳng phải đồng bào,  
Vợ là bạn chia đau sót thảm.  
Chẳng phải vợ là đồ quơ tạm,

Phòng đi tìm trong đám trăng hoa.  
Dầu tuổi xanh cho đến lúc già,  
Nhiều tình ái coi ra hơn thủ túc.  
Chia vinh hiển cùng là sỉ nhục,  
Còn khó khăn một phút chẳng rời nhau.  
Mảnh thân phàm khi ôm lúc đau,  
Chẳng chồng vợ ai vào săn sóc.  
Còn nghèo khó chia lao sót nhọc,  
Cuộc tử sanh kết tóc chẳng rời.  
Rách lành dầu chia mảnh áotoi,  
Đời chỉ có một người lòng chẳng phụ.  
Mình dầu trọng nghiệp nhà cự phú,  
Nhờ vợ hiền chí thú mới nê.  
Mình dầu sang ăn trước ngồi trên,  
Nhờ vợ khéo mới bên thể thống.  
Luận cùng lý dầu cho mạng sống,  
Nhờ vợ hiền dạng bóng mới còn bên.  
Còn trưởng phu chí cả muốn nghiêng,  
Nhờ vợ nghĩa một bên nâng vững.  
Khi mệt bước đường đời muốn đứng,  
Nhờ vợ trinh mới cứng gót hài.  
Buồn có người buồn dựa kề vai,  
Khóc có kề lau mà chia giọt thảm.  
Giận có kề cười mơn cho giảm,  
Lo có người ra dám chung lo.  
Ghét có người làm bộ giả đò,  
Ra giêu cợt làm trò thương hết ghét.  
Vui có kề đùa vui đậm nét,  
Mừng có người miệng hét reo mừng.

*Chí nam nhi dâu đắng lẫy lùng,  
Cũng nhờ cậy dưới chân nâng bởi vợ.  
Đại quân tử tang bồng gánh nợ,  
Nhờ vợ hiền mới đỡ đôi vai.  
Đừng làm trai dâu toại chí trai,  
Không vợ ngỗ khó nở mày trang tuấn kiệt.  
Đời hằng nói nam trinh nữ tiết,  
Cuộc ái ân khi huyết cũng hòa nhau.  
Dâu gấp khi vợ khô chồng giàu,  
Nhớ thương phận má đào sanh xấu phuốc.  
Đừng cậy thế làm chồng lấn lướt,  
Chẳng đoái thương chất nhược liêu bõ.  
Đừng để vào hạng trẻ tì nô,  
Đày phản gái đơn cô không chõ dựa.  
Đến lúc đã hoa tàn nhụy rữa,  
Đừng quên khi hương lửa mặn nồng.  
Muốn trăm năm giữ vẹn giải đồng,  
Xin chớ phu tình chung nhau buổi nhỏ.  
Đừng để dạ tham giàu phu khó,  
Mà ra lòng ham đó bỏ đắng.  
Dâu một đêm cũng nghĩa chiểu chǎn,  
Huống chi bạn khó khăn bao nỗi phu.  
Thương thuở nhỏ vợ thân lam lụ,  
Chồng nên cho hương dù mùi đời.  
Lụa nên hư trong sự ăn chơi,  
Tập vợ đặng nên người lịch sự.  
Việc nhỏ lớn gia đình cư xử,  
Cũng để quyền đồng dự chung lo.  
Phải cho tường lúc đôi hồi no,*

*Phải cho hiểu mọi trò thế sự.  
Đừng thèm dụng cao ngôn xảo ngữ,  
Với vợ nhà cũ giữ thật tình.  
Đừng thấy hiền mà phu mà khinh,  
Đừng thấy dữ làm thính chẳng đoái.  
Chồng tuy chúa vợ là tôi đã phải,  
Muốn tôi hiền thì chúa dạy mới nên.  
Vợ dữ nên gắng chí cho bền,  
Tìm phương thế biến quyền dạy dỗ.  
Không nghiêm khắc cũng là làm bộ,  
Lúc giao ngôn phải chõ nên lời.  
Giữ ôn nhu ít nói ít cười,  
Phòng ngừa sự dễ người lòn mặt.  
Hạnh hiền đức mỗi ngày mỗi nhắc,  
Thói bạo tàn làm gắt chẳng nghe.  
Nhầm điều lành dâu lối cũng chở che,  
Gây sự dữ cút chê đè cho bỏ ghét.  
Tình chồng vợ ra mòi lăng xẹt,  
Muôn sự chi hẽ mét xứ chìm xuồng.  
Dâu đến điều chung chiểu chung buồng,  
Hình sè sụt ra tuồng người nhác sợ.  
Lõ tai bịt đừng nghe lời bợ,  
Hẽ dữ hung sách vở vẫn nằm lòng.  
Mua bụng chồng hăng để dạ mong,  
Khi đêm tối khi trong cảnh vắng.  
Mình cứ giữ lấy mình mình dặn,  
Muốn răn trường đừng nặng tình chung.  
Biết bớt cơn chung chiểu chung mừng,  
Cứ giữ tánh thông dung chê nữ sắc.*

*Chẳng phải mắc cung ra nghề làm mắc,  
Vợ càng hung càng bắt cuộc ái ân.  
Thấy sửa hiền cài dũ lân lân,  
Mình càng mến càng gần cơn sớm tối.  
Lần lựa dại điều oan lẽ tội,  
Việc ở ăn gia nội cố lòng khuyên.  
Vợ đâu mang nanh vút cung ra hiền,  
Rủi gặp nợ đói duyên âu chẳng khó.*

Chẳng lẽ:

*Áo rủi rách cối đi mà bỏ,  
Muốn cho lành chỉ xỏ trôn kim.  
Hết muồn cho hòa tiếng tranh kim,  
Kim sửa phím tranh lén cho đúng bực.  
Đừng ý thế cây tài dụng súc,  
Rồi tơ duyên toan bứt cho rồi.  
Người phụ nhơn trí hóa hép hòi,  
Mình quân tử bao dành ngồi nhớ dài.  
Nhiều người sai chưa hay chõ sai,  
Chứng đủ khôn tai hại đến hôi nào.  
Biết xét mình mới biết mà đau,  
Chồng đã bỏ hôi nào ngồi nhớ tiếc.  
Hết phận gái một phen thất tiết,  
Còn mong chi trình liệt giữ cho bền.  
Đầu đem thân đổi nợ thay duyên,  
Sâu những nhớ chồng hiền cơn buỗi nhớ.  
Càng chịu phận hành chim lá gió,  
Càng thương chồng chẳng ngó rõ lòng trinh.  
Điều bạo tàn chẳng đủ tội hình,  
Dày mān kiếp linh đinh phận gái.*

*Hằng nhớ đến vợ nhà nhỏ dài,  
Đừng chấp nê quấy phải để lòng hờn.  
Muốn ngón hay đừng thẳng dây đòn,  
Ngót với vợ còn hơn quòn thịnh nộ.  
Trang quân tử thi là đại độ,  
Thương vợ nhà dại dỗ cũng nhu em.  
Đầu cài trâm sửa tráp cũng nên xem,  
Suy từ việc dạy thêm từ tiếng.  
Người chồng khéo dâu toan biết chuyện,  
Đặng vợ giàu nhịn miệng đừng nhở.  
Hết có nhớ át có tiếng nhở,  
Đầu đói khó hai tay quơ cung đủ gạo.  
Thà cam phận moi cơm chiêu cháo,  
Nhờ vợ đời khi ngao đã nhiều lời.  
Vợ hiền đâu kể nể sự đời,  
Đến cái dóa xuân thời còn đế bé.  
Lựa đến của đã dành coi nhẹ,  
Mình là trai chẳng lẽ chẳng suy thảm.  
Nạp thân mình đã đáng bao lăm,  
Còn vàng lượng bạc trăm thêm phụ súc.  
Tuy đã hiểu chồng hèn vợ cực,  
Mình là trai trí thức lập nên nhà.  
Hết làm người phải biết lo xa,  
Nếu thiếu sức chẳng thà đừng có vợ.  
Biết thốn thiếu thôi đừng gây nên nợ,  
Phận yếu hèn mong đỡ nâng ai.  
Gặp vợ hiền đã đủ kiếp may,  
Đầu đương rờ châm gai cũng dang.  
Lựa là kiếm gia tài có sẵn,*

Tính cậy nhờ cho đặng lập thân danh.  
 Trai ra phuường mẩy ả lâu xanh,  
 Ngặt một nỗi không dành vong tiếng đực.  
 Hết của hết thì tình cũng dứt,  
 Hại gái lành uất ức liêu thân.  
 Khách phòng tiêu phải đọa phong trán,  
 Còn chi nứa phòng cân kiếp sống.  
 Dưới mắt thấy lầm tay đánh bóng,  
 Theo gái giàu như bóng theo chàng.  
 Từ thuở dân cho đến viên quan,  
 Vợ vẫn thấy cùng chàng lấp ngõ.  
 Người quân tử hẹn không dám ngó,  
 Thấy phán son sợ lọ nhớ mình.  
 Thấy đi ngang mắt chẳng dám nhìn,  
 Sợ lâm tướng bù nhìn ghê gớm mắt.  
 Vậy trúng nghĩa trai tài gái sắc,  
 Trai ưa tài (là tiên tài) gái ưa sắc (sắc là phán son) cho xinh.  
 Còn luận chi hai chữ ân tình,  
 Ân tình giống như hình khí cụ.  
 Đã từng thấy chồng non vợ mù,  
 Hết có tiên thì đủ là duyên.  
 Tiên cho nhiêu phàm cũng nên Tiên,  
 Phép thay đổi nhớ duyên già với trẻ.  
 Vừa viết tới đây tay vẹp bẻ,  
 Ngòi viết rè khó vẽ nên điêu.  
 Nhớ vấn đề minh luận còn nhiều,  
 Bân Đạo nói bao nhiêu là đủ.  
 Rán viết nhẫn cùng trai tuấn tú,  
 Thủ chi vui hơn thủ trắng hoa.

Song để lòng thương đến vợ nhà,  
 Ghen tương vốn đòn bà ai cũng thế.  
 Ghen sợ nổi nghiệp nhà vong phế,  
 Ghen sợ mê chẳng kể vợ con.  
 Ghen sợ chồng thân thể hao mòn,  
 Ghen sợ bình không tròn đạo cả.  
 Ghen sợ gấp phán thô hương chạ,  
 Xui giục chồng hại phá gia cang.  
 Ghen sợ chồng nhẹ tẩm mành vàng,  
 Nhiêm sỉ nhục hổ hang tông tổ.  
 Phàm trí gái thì là hép độ,  
 Ghen điên cuồng ra khổ thân hình.  
 Gặp kẻ đau chằng nỡ ngồi nhìn,  
 Huống vợ ruột bao dành xem chịu hai.  
 Ghen ngày dài hết phản trái phải,  
 Tánh ngổ ngang trở lại cũng như xưa.  
 Hết lũng lùng làm dữ cho vừa,  
 Cha mẹ giận không ưa ra để bỏ.  
 Sá chi giống hoa tường liễu ngõ,  
 Hại nghiệp nhà nghiêng đổ như chơi.  
 Muốn mua vui trong một trận cười,  
 Nào dè vợ một nơi chồng một ngả.  
 Bân Đạo tưởng không chi rằng lạ,  
 Với vợ nhà đủ chả đủ nem.  
 Nào phải người nghèo ngặt chết thèm,  
 Phòng hưởng chút hơi hèm cho đỡ đói.  
 Huống chi những đòn bà có thói,  
 Dẫu xấu xa cũng gọi mình xinh.  
 Chẳng chịu chồng thương kẻ hơn mình,

Giận sao có dẽ khinh bóng sắc.  
 Làm thính thì thiếu nói ra cũng ngắt,  
 Sợ chê rằng bày đặt nên trò.  
 Mấy chỉ thường muốn một mình no,  
 Mặc ai đòi nấy lo không chịu nhịn.  
 Chồng biết vợ muốn toan hót nịnh,  
 Cặp mắt nhìn tôn kính sắc vợ nhà.  
 Thị trăm năm giữ vẹn chữ hòa,  
 Dẫu đòi khó như ma cũng chịu.  
 Điều khôn dại thì mình đã hiểu,  
 Định chước mưu khéo liệu yên nhà.  
 Tránh gáy thơ khi vợ tuổi già,  
 Gặp vợ xấu lánh xa mỹ nữ.  
 Minh muốn thiệt ra người lịch sự,  
 Đi ra đường cũ trước mà dòm.  
 Hết vợ ghen cặp mắt lom lom,  
 Công đi đứng chăm nom từ bước.  
 Hết muốn trọn cẩn phần hữu phuộc,  
 Rán làm tề để được một chòm râu.  
 Gặp vợ ghen ông táo có râu,  
 Bút đem đổi cọng râu xâu bánh.  
 Bần Đạo vốn từ xưa quen tánh,  
 Trong luận bàn chẳng tránh điêu vui.  
 Cũng như người cổ xạ tay cùi,  
 Đã hóa cop thấy ruồi còn muốn chụp.  
 Đã muốn tiếp mà sao ngắn bút,  
 Nhớ bạn hiền gân chục vợ nhà.  
 Toan kiêm con kiêm cũng không ra,  
 Báo vợ lớn, mẹ già, sâu thẳm.

Xài muôn vạn bao nhiêu cũng dám,  
 Đem ra mua hơi hám mấy cô hâu.  
 Người người đều có phố có lâu,  
 Còn chị lớn ngậm sâu nuốt thảm.  
 Tánh hiền đức một lời chẳng phạm,  
 Thủ hiếu thân cai quản gia tiề.  
 Đi luông tuồng chẳng định hồi về,  
 Niềm tinh nghĩa phu thê chẳng đoái.  
 Lòng đạo đức đêm ngày khẩn vái,  
 Khiến cho chồng ngó lại nghiệp nhà.  
 Sợ mẹ buồn chẳng dám nói ra,  
 Ngoài mặt rán giữ hòa cho thuận.  
 Bần Đạo cũ không nên bàn luận,  
 E quá lời sanh giận lòng nhau.  
 Nhắn bạn hiền hẽ sự chi đau,  
 Chịu không nổi đừng trao cho kẻ khác.  
 Đạo chồng vợ sống thì gởi nạt,  
 Nương nhở nhau đến thác gởi xương.  
 Thà cháo rau trọn đạo tào khương,  
 Hòn sang cả người thương dành phụ nãy.  
 Điều chồng vợ phân phân phải phai,  
 Nét gia phong để lại cháu con bên.  
 Hết làm chồng chồng chó ý quyền,  
 Còn làm vợ vợ hiền dành phải nhịp.  
 Đừng mượn tiếng trai năm thê bảy thiếp,  
 Mà ép tình lấn hiếp thuyền quyền.  
 Dưới bóng trăng ai đã thề nguyên,  
 Rằng dang phép thay duyên đổi nợ.  
 Ỷ thế ép vợ nhà phải sợ,

Cũng như hòn đứa đở có hay chi.  
Phải đoái thương chút phận nũ nhi,  
Mà gìn chũ xuồng tùy cho phải đạo.  
Từ xanh tóc đến khi ra lão,  
Phải cùng nhau hòa hảo cho bền.

### LÀM RẾ

Hiểu nhạc thân thìn dạ chó quên,  
Đến sinh dục thay phiền cho vợ.  
Như nghèo khó toan phuong giúp đỡ,  
Sự viếng thăm bụng chó lơ là.  
Trời định người hai mẹ hai cha,  
Cha mẹ vợ cũng như cha mẹ ruột.  
Khi già yếu cần lo thang thuốc,  
Trong gia đình thông thuộc liệu dùm phuong.  
Nhỏ lớn chỉ em vợ đều thương,  
Thay quyền vợ lo lường điêu dại đỡ.  
Mỗi gia tộc đều có tay cứng cổ,  
Anh ruột thường coi bộ ít hay ưa.  
Anh rể thường ít đổi ít thừa,  
Thương kính phục nên chừa không dẽ mặt.  
Nếu khéo giữ trí mưu sắp đặt,  
Dạy muôn điều nhăm nhắc vâng theo.  
Giữ công bình xử đoán coi đèo,  
Quyền tòa án bì theo cũng không kịp.  
Khi rắn dạy cũng là thừa dịp,  
Đầu ông Tiên tái kiếp cũng không bì.

Mình phải người cách vật trí tri,  
Nhớ tình nghĩa trong khi lựa rể.  
Đâu đòi bọng ba heo sáu lỗ,  
Gái chọn chồng như thể chọn cha.  
Theo nhà chồng bỏ mẹ cha già,  
Tùng phu cũng quá là tùng phu.  
Bên chồng sợ lo từ giấc ngủ,  
Cha mẹ mình thiếu đủ cũng không tường.  
Nhớ thiệt thời nghĩa phận mà thương,  
Nếu chồng nghĩa liệu lường thay thế.  
Đời nói rẽ ít ai tử tế,  
Vi tục phong hủ tệ mà ra.  
Xưa người ta nay cũng người ta,  
Xưa bao nả nay ta bao nả.  
Sự qua lại cũng không chi lạ,  
Một cái vay cái trả tính cho vừa.  
Hết mình hơn ra bợm gạt lùa,  
Để mình thiệt cũng chưa đủ phải.  
Vì để dạ nặng tình trọng ngãi,  
Thì nhìn con phải trái tính cho đồng.  
Đã nhờ ai lớn họ dài dòng,  
Sao chẳng ngó so công cho đúng giá.  
Tục che miệng tiếng rằng cười gá,  
Chó kỳ trung thiệt quá bán heo.  
Coi lại coi lẽ nạp tiền treo,  
Giống chẳng khác hàng heo theo nhóng giá.  
Bên trai nhăm coi từ cái mā,  
Định hơn thua tính cả cái nòi.  
Đến xem hàng gái phải cho coi,

*Chứng ưng bung mới đòi nạp lẽ.  
Ôi thói tệ, hối ôi thói tệ,  
Mình là người há nỡ dẽ khi người.  
Ôi ông rể ôi.  
Bản Đạo xin dám hỏi một lời,  
Tôi mình gái nghĩ chơi coi bao nǎ.  
Bản Đạo muốn viết cho khá khá,  
Ngặt sách in dài quá nặng tiền.  
Xin đạo huynh đạo tỳ chịu phiên,  
Muốn coi tiếp liền liền xin nối.*

(COI QUA CUỐN THÚ NHÌ)

## PHƯƠNG TU ĐẠI-ĐẠO – Tập II

### LÀM CHỒNG - LÀM RẼ (tiếp theo)

*Huống chi vợ nắm quyền nội trợ,  
Mà khinh khi làm lôi ra hèn.  
Tuy cho rằng tục cũ lề quen,  
Mình có thể sửa hèn ra trọng.  
Chẳng phải nhủ gái trai theo Khổng,*

Nhưng mà,

*Cuộc giao hôn trân trọng sửa đổi điều.*

Tỉ như:

*Tài bẩn sỉ trai dầu chẳng thiểu,  
Thì phép hòa tiêu gái liệu cho vừa.  
Hê đổi dang ý hiệp duyên ưa,*

Khoan.

*Đừng với đỗ mây mưa trên đánh giáp.*

Chứng mới,

*Tim Trí-Viễn là tay diệu pháp,  
Đưa đường phàm cho ráp cung thiêm.  
Sông Ngân-hà sóng gió coi êm,  
Cây qua bắt cầu thêm cho dẽ gấp.*

Chứng đó,

*Đờn Tư-Mã lên dây cao thấp,  
Trác Văn-Quân đường lấp cung leo tường.*

Hết thiệt thương át gấp người thương,  
 Khi giao mặt kinh nhường câu tuyết ngọc.  
 Đừng ham thói trên dâu dưới bội,  
 Muốn yêu nhau đừng học chước khi nhau.  
 Nữ hễ khôn đào lý ngăn rào,  
 Càng chặt giữ càng cao trọng giá.  
 Trai đừng thấy đỗ hoa vội vã,  
 Thả con ong nút phá nhụy hồng.  
 Gái có chồng trước lúc động phòng,  
 Trai có vợ trước dâng lê hỏi.  
 Nếu phải nợ tránh dâu cho khỏi,  
 Phòng dụng tình buộc trói lấy nhau!  
 Đừng làm cho hổ phật má đào,  
 Xưng quân tử làm sao đáng mặt.  
 Chồng vợ ví keo sơn gắn chặt,  
 Càng thương nhau thường nhắc lúc sơ giao.  
 Nếu trước xuân để thuận má đào,  
 Hết càng nhắc đến càng đau lòng bạn.  
 È cho gái để lòng xét cạn,  
 Thấy gió trăng mà ngán tánh ông chồng.

Nghĩ đà!

Nghĩ đến cảnh mình còn như thế cảnh ai không,  
 Chàng sao át đối lòng bỏ thiếp.  
 Duyên dâu đặng tâm dâu ý hiệp,  
 Cúng ngại lo cháy kíp phụ phàng nhau.  
 Cứ nâng niu trao dồi yêu đào,  
 Sợ rủi úa phai màu chồng chẳng ngó.  
 Mới sanh tật ngăn mưa đón gió,  
 Sợ chồng tham săm đó cùng đăng.

Chờ gấp cơn hoa cợt dài trăng,  
 Bùa lưỡi bắt ả Hằng đêm nhớt rợ.  
 Tánh doan chánh dâu cho chẳng có,  
 Vợ nghi hoài cũng khó cho mình.  
 Mỗi bước đường đi cũng theo rình,  
 Ghen nỗi buông người khinh thêm khó chịu.  
 Bởi trước chẳng dằn lòng khéo liệu,  
 Vợ ghen rồi khó biểu đừng ghen.  
 Cũng như người ghiền rượu đã quen,  
 Hết vừa bắt hơi men thì ngáp vẫn.  
 Khá giữ dạ lời xưa căn dặn,  
 Dạy vợ hay nhở đặng buổi sơ giao.  
 Mình không cao nếu muốn làm cao,  
 Gặp gió ái đừng xao dâu từ trước.  
 Tục thường ví Nữ Nam như lửa nước,  
 Dựa mình ngà nhịn được mới là hay.  
 Khó mà hơn mới gọi là tài,  
 Dẽ mà thắng nào ai chẳng có.  
 Đợi chi gặp tiểu thơ mặt lợ,  
 Mới dằn lòng chẳng ngó cuộc truy hoan.  
 Dâu may duyên gặp khách quẩy bàn,  
 Cũng cột chặt vững vàng gió túi.  
 Đừng tập tục vào lòn ra cuí,  
 Nỗi nợ duyên may rủi phú tay mai.  
 Đừng ngại gì hai chũ gái trai,  
 Nếu không có gái trai không chồng vợ.  
 Đã quyết đoán may duyên rủi nợ,  
 Thà nợ duyên hay dở định nơi mình.  
 May gặp duyên há hỏi ai xin,

Rủi gặp nợ ai binh toan đến gõ.  
 Nhiều trai gái duyên hài lỡ dở,  
 Tại chim xanh dựng mồ mối đường.  
 Đạo vợ chồng là đạo tào khương,  
 Mình đì nõ cây nương ai lập sǎn.  
 Tình chung thủy ví dầu nồng mặn,  
 Lại nhò ai lên thẳng mối to.  
 Nỗi tông môn hương lửa phụng thờ,  
 Dạy con cháu há chờ kẻ giúp.  
 Gây sự nghiệp sang hèn vinh nhục,  
 Đừng cho ai kẽ chút công gì.  
 Gãm sự đời thị thi phi phi,  
 Hết nhiều cây e khi ra nhiều nhục.  
 Lắm mồm mép so đo từ chút,  
 Hằng kẽ on lúc giúp chọn đôi.  
 Hết thọ ơn người thì phải trả cho rồi,  
 Ông định vợ nghỉ thôi nên thảm trọng.  
 Thà chịu khổ a vào lạy khống,  
 Cung nhạc thân mềm mỏng cầu duyên.  
 May gặp con lăng nước êm thuyền,  
 Minh dẽ thế giao nguyên cùng thực nứ.  
 Đừng chùng lén mà ra sanh sự,  
 Hạnh đoan nghiêm giữ tánh trang hoàng.  
 Gặp điều chi ví muốn hỏi han,  
 Cứ cửa giữ chun ngang định liệu.  
 Phải xét nét phận mình đủ thiếu,  
 Liệu coi mình có hiểu bước đào nguyên.  
 Tỉ nhạc thân đòi ngọc Lam Điền,  
 Mình phải đủ phép Tiên trông đặng ngọc.

Đừng đợi đến ôm cầu mà khóc,  
 Nước ngập mình tơ tóc đều trôi.  
 Chùng ấy,  
 Đừng than rằng mạng bạc như vôi.  
 Tại mình,  
 Mua vung chẳng nhăm nỗi miệng méo.  
 Phải cho khéo mời ra tài khéo,  
 Liêu vung đừng nắm kéo cắt đỗ.  
 Lỡ tay làm ra áo lộn hò,  
 Mà bị chúng phạt cho bận trái.  
 Muốn cho đặng cao nhơn trọng ngãi,  
 Nhứt bộ dầu tam bái cung cam đành.  
 Thà cầm đèn thủ tiết tàn canh,  
 Hơn thut lỗ như mèo rinh ăn vụng.  
 Làm bèn gái mẹ cha nghi bụng,  
 Sợ khó bẽ lấy thủng úp voi.  
 Hết đuối đê thì cây con roi,  
 Muốn ruột thịt thối cỏi khiến chó.  
 Cha mẹ gái mắt hay dòm ngó,  
 Sự dại khôn hiểu rõ hơn mình.  
 Nỗi sợ con già ngọc chẳng gìn,  
 Sợ nỗi rẽ đoạn tình chẳng cưới.  
 Cô bác gái mắt ăn xúm chưởi,  
 Bị khô mồm miệng lưỡi đều khua.  
 Nỗi xóm riêng xúm lại nói hùa,  
 Xử đặng thất hơn thua cho té thịt.  
 Già lụm cụm chúng hành sanh nghịch,  
 Giận lẩy đương xích mích rẽ con.

Ví biết trai nhơn nghĩa giữ tròn,  
Để liém lấp sọ mòn chi chút gái.  
Trông gấp rẽ đông sàng biết phải,  
Bên nhạc gia cũng lay mà dâng.  
Vi sợ e bụng gái không chừng,  
Giận Nam Việt vùng ừng Ngoại quốc.

Ấy,

Bản Đạo cũng là còn giữ tật,  
Quen hoa lớn lát khắt ghẹo đời.  
Gặp mấy cô nghiêm chỉnh ít cười,  
E lõi tiếng chọc cười trổ quau.

### LÀM VỢ (Làm dâu)

Gái dâu giữ tam tùng trọn đạo,  
Vâng linh chồng dạy bảo cũng nhu cha.  
Thân lia cha lia mẹ lia nhà,  
Tỷ chẳng khác nhu hoa lia cội.  
Chiụ phận gái kiếp sanh đã rủi,  
Đành ép mình lòn cuu nhà người.  
Đạo dâu con vui chẳng dám cười,  
Đôi phen gạt lụy rơi không dám khóc.  
Tiếng đời ví dâu là nội bộc,  
Lại gọi rằng ngoại tộc nữ sanh.  
Giày cát đằng tì phận mỏng mảnh,  
Cội tòng bá dã dành nương gởi phận.  
Còn chịu tiếng yểm mang quân vận,  
Đành cho ai hiếp lấn cứ theo chiều.

Một nhành xuân giá đáng bao nhiêu,  
Cũng dành chịu nạp liều tay quân tử.  
Thân yêu diệu chịu danh thực nữ,  
Để cho ai rộng chữ hảo cừu.  
Hết bỏ qua bên đám nữ lưu,  
Giống như hạng đồ lưu ra ngoại bộ.  
Ôi, xấu kiếp số, thảm cho kiếp số,  
Gãm sự đời đáng hổ kiếp hồng nhan.  
Chẳng khác nào vật dụng dưới máng,  
Vì đẹp mắt món hàng ra quý lạ.

Úa lạ này:

Phảm quý lạ thì là trọng giá,  
Vì có nào ném bạ bỏ thừa.

Cũng tại bởi:

Gương tích ghi để lại từ xưa,  
Sức gái chẳng so vừa bên nam tử.  
Chẳng biết trọng lấy mình khéo giữ,  
Lại hạ mình làm thú trò chơi.  
Nhục thanh lâu kia trước con người,  
Hổ thay chúng miệng cười chẳng nghiệp.  
Cô hiến hiện nào ai nói hiếp,  
Phòng toan phuơng ứng tiếp binh lời.  
Bụng mang đầy quyền phép nắn đời,  
Đời trở nhục ai ơi có thấu!  
Đã đủ thế sửa đời tốt xấu,  
Mà hổ hang cô lậu tại nơi nào.  
Bởi bo bo chuông nét yêu đào,  
Chẳng đếm bức thư hào đồng phẩm vị.

Tuởng sắc đẹp Tây Thi là quý,  
 Chẳng học đòi mưu trí Lệ Quân.  
 Ham Chiêu Quân trọn nghĩa phụ thân,  
 Hơn giúp Hồn Tôn Phu-Nhân gươm cát ngựa.  
 Đầu phải nợ ba sanh hương lửa,  
 Kết bạn nhau phải lựa khách tâm đầu.  
 Mặt anh hùng ở tại nơi đâu,  
 Phải kén chọn gieo câu cho đáng.  
 Ở trán thế phẩm người nhiều hạng,  
 Phải trí mưu tính toán liệu vừa đôi.  
 Cá nhỏ to câu bởi miếng môi,  
 Thấy chồng định biết ngôi của vợ.  
 Đừng chụp giụt thành ra hốt mồ,  
 Rủi một hối làm vỡ lõi đến trăm năm.  
 Lại sợ ai ăn trộm ở thâm,  
 Coi phải phận trao trảm đừng ái ngại.  
 Đừng cây kẻ nhủ lời khôn dại,  
 Cuộc nợ duyên trái phải tự nỗi mình.  
 Hết mình khinh thiên hạ mới xem khinh,  
 Còn mình trọng ai mong làm mất trọng.  
 Niềm chồng vợ vui buồn chung cộng,  
 Chữ ái ân thác sống gởi thịt xương.  
 Đã biết nhau nên đạo cang thường,  
 Đã thương khá bến thương đừng đổi dạ.  
 Đẹp chi giống quần van áo vá,  
 Mà đổi thay mới lạ khách tình chung.  
 Nếu trăm năm thề hẹn câu tùng,  
 Đầu sống thác chũ đồng bằng nằm chặt.  
 Như cầm viết, viết ra cũng ngặt,

Lắm đòn bà tốt mặt xấu lòng.  
 Đời hằng chê nhà gái lộn chồng,  
 Ông trước mắt còn mong loan chạ.  
 Nghĩ xưa buộc chính chuyên chẳng la,  
 Vì sợ đòi dĩ Mã diệt Nguu.  
 Nỗi tông môn dài đến cữu lưu,  
 Nếu chẳng giữ thuốc cứu pha lẩn giống.  
 Lòng vợ khó biết sao khinh trọng,  
 Như cầm hoa khó hứng mùi hoa.  
 Lỡ bất bình con chẳng giống cha,  
 Làm lếu giống chà và ma ní.  
 Vô phuộc chịu trống bầu ra bí,  
 Chẳng khác nào mua khỉ làm chồn.

Chừng đó mới:

Không lẽ đem đào lỗ mà chôn,  
 Đành nhìn nhận đồng phon cùng kẻ lạ.  
 Thiệt bình liền của tôi cũng quá,  
 Vẽ thật tình mấy ả chênh lòng.  
 Thôi, nói sơ sơ như thế cũng xong,  
 Kéo họ xé sách không thèm đọc.  
 Đạo chồng vợ muốn bên tóc,  
 Gương tề mi khá học Mạnh Quang.  
 Đầu vợ chồng đừng kể hèn sang,  
 Đầu chồng kẻ bần hàn cũng chúa.  
 Vợ chồng phải xứng đôi như đứa,  
 Đừng ý giàu có của dể duỗi chồng.  
 Đầu nghèo hèn chồng của vợ công,  
 Hiệp sức tát biến đồng cưng cạn.  
 Đừng thấy khó mà lòng xao lảng,

*Chuộng nơi sang đổi bạn thay đổi.  
Biển ái kia bờ lõ khó bồi,  
Non thể nợ đánh trôi khôn láp.  
Gọi duyên nợ đừng lòng cố chấp,  
Sự rủi may cao thấp cam đành.  
Xưa Nga Hoàng lại với Nữ Anh,  
Theo vào chốn điền canh cùng ông Thuấn.  
Trước ưng chịu duyên vầy Tân-Tấn,  
Hơn thua chi còn lán hiếp nhau.  
 Tay trượng phu cầm mảnh má đào,  
Tranh vai kép vai đào chi cho rộn.  
Lõ gặp phải ông chồng ngu độn,  
Đừng ý khôn nói hồn ngang tàng.  
Rủi đựng chồng đòi khó nghèo nàn,  
Đừng lẩn lướt làm ngang nhiếc lúng.  
Đừng dọ ý chồng thương chiều bụng,  
Mà bắt hơi làm nũng đòi bồng.  
Đừng thấy chồng tình ái mặn nồng,  
Mà cậy chút vẻ hồng làm lợi khí.  
Chồng dầu nghĩ thương yêu tuân vị,  
Đừng dùng lời hô mị xúi hú.  
Đừng thấy chồng có dạ nhân từ,  
Mà trổ dữ làm nư lẩn lướt.  
Chồng đạo đức biết cản tội phuộc,  
Đừng sanh tâm gian ngược đổi lường.  
Đừng thấy sanh con đại chồng thương,  
Ý chức mẹ đưa nương lẩn thế.  
Đừng thấy dặng nghiệp nhà tử tế,  
Mà toan mưu tính kế buộc ràng.*

## Lời xưa ví:

*Hê vợ khôn chồng dặng nên quan,  
Còn chồng khéo vợ sang di dôn.  
Chẳng cần kể ra chi nhiêu món,  
May chồng hén vợ bón cũng no.  
Nếu ông chồng đủ vững tay co,  
Vợ đau bệnh giả đò cũng hốt thuốc.*

## Cười chơi:

*Đạo chồng vợ duyên Trời đã buộc,  
Giữa trần hoàn gây cuộc tang thương.  
Chồng như người dẫn lối chỉ đường,  
Vợ là kẻ dựa nương theo bước.  
Khi đau ốm nào ai gần được,  
Lo đỡ nâng thang thuốc hòn chồng.  
Còn sản sanh bếp lửa nỗi xông,  
Nuôi con dại, vợ bồng, chồng dắt.  
Càng đau khổ trong cơn nghèo ngặt,  
Càng yêu nhau giữ chặt chung tình.  
Hê tróng con ơн nghĩa vụn gìn,  
Nhớ pha lăn máu tình nhồi nắn.  
Cực với trẻ nghĩa nhơn càng nặng,  
Hình hài con há dặng xé chia đôi.  
Hê cát dặng nhảy lá xanh chổi,  
Thân tòng bá càng tươi thêm vẻ đẹp.  
Chồng ví dặng cửa quyền nắm phép,  
Phàm chǎn dân phải ép giữ nghiêm hình.  
Vợ nhơn từ lê thú đều bình,  
Dẫu tội trọng cầu xin chồng chế giảm.  
Phải thường viếng tù lao noi khám,*

Mà khuyên lòn kẻ phạm răn mình.  
Đòn bà thường có phép hiển linh,  
Người vâng phục vì tình dạy dỗ.  
Cứu bình hoạn giúp người nghèo khổ,  
Thế cho chông cứu độ muôn dân.  
Dầu giàu sang ăn kiêm ở cần,  
Nhìn mờ áo che thân cho kẻ khó.  
Năng thân cận những trang hiền ngô,  
Trọng tôn ti tốn rõ phẩm người lành.  
Xa những phuờng trực lợi xu danh,  
Đến bợ đỡ dặng dành đi ngõ hậu.  
Tránh những bọn tay dơ miệng xấu,  
Hết trí người phải biết thấu tánh tâm người.  
Làm sao cho đảng nịnh hổ người,  
Người trung dặng vui cười hồn hở.  
Phải phân biệt hay hay, dở dở,  
Đặng toan phương thế đỡ nâng người.  
Đừng dựa chông ý thế ý thời,  
Vinh một thuở trọng đời còn để tiếng.  
Lời tục ví: Làm quan hai miệng,  
Ngoài miệng ông trong khiến miệng bà.  
Mình vợ quan đáng phận mẹ cha,  
Phải yêu mến trăm nhà như con đỗ.  
Rủi để bước cửa công là khó,  
Phản nhiều xem dễ khó tại nơi bà.  
Bà những hay có tánh lo xa,  
Lo hữu trí về nhà toại hưởng.

Ý, chà chà,

Trí Bần Dao ngày nay sanh chướng,

Viết tâm khào nói bướng chọc hờn.  
May là:  
Mấy chị mình đạo đức phân hơn,  
Nên chẳng kể chẳng sờn lời bậy bạ.  
Chồng giàu có ruộng sâu trâu cỏ,  
Sự nông tang lúa mạ phải ranh nghê.  
Phải chăm nom cấy, gặt, đập, dê,  
Nuôi công đủ mọi bể đừng thiếc thốn.  
Phân mắc rẽ lòng đừng sợ tốn,  
Bỏ cho nhiều ruộng trộn cho đều.  
Hết tốt phân thì gặt lúa nhiều,  
Đừng hà tiện bỏ liêu lúa thất.  
Đay trẻ tớ sự nhà tiêm tất,  
Cuốc, cày, bừa còn mát phải coi chừng.  
Hết tiếng còi vừa túc bưng túng,  
Phải thức sớm theo chân công cấy.  
Nghề nghiệp cũ từ xưa giữ vậy,  
Việc cày bừa phải quấy để ống chông.  
Làm sao ra mười giá một công,  
Vợ cũ chông chòng mong cấy gặt.  
Cho vay lúa miến đừng tính mắc,  
Đừng thấy người thắt ngặt bắt đong nhiều.  
Lúa mình nhiều lúa lép phải dèu,  
Đừng để vây trộn đều đong bán.  
Phàm tiếng giá thì là một hạng,  
Đừng đong non góp xáng giá già.  
Ép tá điền lẽ vịt lẽ gà,  
Đến khi chết làm ma tu hít.  
Đừng ham nặng cân nhiều lúa ít,

*Ngâm lúa cho nở hít cho tròn.  
Nếu lái buôn biết kế đút lòn,  
Hại lúa phải nảy con ra mộng.  
Trâu cày cấy bót điêu đòn bọng,  
Nuôi kỹ cang nó sống mình giàu.  
Giảm bớt nghề ăn mắm và rau,  
Thường thịt cá giải lao trẻ ô.  
Vì thấy cực không làm mắc cỡ,  
Phận nồng tang hay dở lăm điêu cười.  
Vậy thôi thì Bần Đạo giữ lời,  
Bót bót sự nói choi kéo tội.  
Trăm nghề nghiệp dầu nghề hát bội,  
Tập ông chồng nói lỗi cho hay.  
Chồng rao nam hơi chẳng đặng dài,  
Vợ hát khách bằng hai giúp sức.  
Nghề đòn thổi chồng hay đúng bực,  
Hát cho hay chồng tức hòa theo.  
Giọng éo le dở hột cho reo,  
Chồng rán chí nhấn theo đúng ngón.  
Nghề thầy pháp là nghề tiểu mọn,  
Chồng lấy Hồng dùng đòn đánh ghen.  
Chồng có tài theo phía thợ rèn,  
Vợ phải tập cho quen thổi bẽ.  
Nghề thợ mộc tuy coi răng dẽ,  
Đồ không hay cũng tệ món hàng.  
Vợ xem chừng bào, búua, đục, chàng,  
Coi có lụt làm ngang mài bén.  
Những kiểu vỡ thợ hay coi lén,  
Thấy chi hay quen tiếng khen dỗi.*

*Đồ xấu đem đi bán lôi thôi,  
Đồ khéo cứ để ngồi nhóng giá.  
Hàng ngày kiếm kiều hay mới lạ,  
Dục cho chồng nghề khá nghiệp hay.  
Người thợ hay dầu đủ thiên tài,  
Cũng kiếm đặng cơm nhai hai bữa.  
Hết biết dở thường ngày chế sữa,  
Nghề hay làm thường bữa mới rành nghề.  
Có chi hèn hơn tiếng vợ chê,  
Dầu cũng cổ cũng ghê miệng vợ.  
Thấy mỏi mệt để lời bợ đỡ,  
Mồ hôi tuông khá nhớ lau dùm.  
Thương thân chồng chẳng đặng thong dong,  
Nuôi con vợ đủ dùng tay chằng nghỉ.  
Hết làm vợ để lòng xét kỹ,  
Nhọc thân chồng càng nghĩ trọng ân tình.  
Rủi nghèo hèn đòi khó hỏi ai xin,  
Cũng một mảnh thân hình chồng lam lụ.  
Với thế sự muôn cho no đủ,  
Phải cây công kêu hú ông tiên.  
Hết có tiền thì mới có quyền,  
Nghèo dầu ở thị thiêng thân cô độc.  
Sợ viết nữa đòn bà lại khóc,  
Mình nhẹ lòng họ chọc rơi châu.  
Mình đa sầu dùng ghẹo thêm sầu,  
Thà cà rỗn vinh râu choi khoái chí.  
Hàng dầu chẳng nên ra giá quý,  
Quý là vì tình ý người buôn.  
Trả thấp cao phải chẳng dùng buồn,*

Với ai cũng ra tuồng dịu ngọt.  
 Người đời có tánh ưa nịnh hót,  
 Mình mỏng mềm mới gọt cho tròn.  
 Nhiều bạn hàng làm bánh nói hơn,  
 Mình vui vẻ đứng hòn lại trọng.  
 Gặp lăm đúa du côn tánh nóng,  
 Mình bãi buỗi trả giọng hiền từ.  
 Đầu chê hàng đồ bỏ của hú,  
 Cũng nhân nhện cứ từ chịu phải.  
 Lời tục ví: Mua xin, bán lạy,  
 Hết kết nhiều nhân ngãi đất hàng.  
 Mắt tinh đời độ khách dân, quan,  
 Hèn sang cũng bạn hàng đồng thể.  
 Gặp quan cũng dài đẳng tử tế,  
 Gặp dân thì thủ lẽ kinh nhường.  
 Chiêu mối hàng dặng kẻ yêu đương,  
 Ăt có thuở khai trương tiệm lớn.  
 Đứng hổ thẹn đôi khi phải giỡn,  
 Cung người mua lấy trốn đến thường.  
 Nhiều đòn ông có tánh hay thương,  
 Thấy tử tế tư lương nhớ đến.  
 Làm sao dặng người người đều mến,  
 Lấy ngôn từ rủ quên người mê.  
 Đòn bà hay quen tánh nhúng trễ,  
 Ở chiêu dạ đứng chê tánh hạnh.  
 Hết họ muốn hay so hay sánh,  
 Minh lại thường khoe lanh, khoe hàng.  
 Hết họ mê những ngọc những xoàn,  
 Minh lại cứ khoe vàng kiều mới.

Hết thấy họ phán son thơ thối,  
 Minh lại dâng cho tôi dầu thơm.  
 Hết gặp người ham đẹp chòm hòm,  
 Đầu của quí đứng hòn nhện lại.  
 Muốn ra mặt là người xǔ phải,  
 Vật ít tiền đứng ngại cho không.  
 Rán chung lo buôn bán cùng chồng,  
 Đòn bà bán đòn ông coi tính toán.  
 Phải dậy sớm đứng ham ngủ nán,  
 Đầu ở ăn đứng bán khuân đỗ.  
 Thăm chừng hàng tinh số ra vô,  
 Định giá trước món đồ thường dụng.  
 Nhớ những vật người ta ứng bụng,  
 Tinh tiền bằng cho đúng kỳ giao.  
 Miễn bán nhiều hàng chạy dặng mau,  
 Đầu lời ít, lời cao hơn mắc giá.  
 Coi đúa ở hay tham bậy bạ,  
 Thấy nhà quê nói giá thêm cao.  
 Bán lấy lời dặng bỏ hổ bao,  
 Làm mích bụng ngày sau người chẳng đến.  
 Vợ dâu dặng ông chồng yêu mến,  
 Sự nhọc nhăn rù quên tình nhau.  
 Đợi chi xinh mày liêu má đào,  
 Mời bên giữ phụng giao chung gối.  
 Đầu bãi biển, năm non cũng lội,  
 Lụa cực thân gia nội thế quyền.  
 Lấy đau thương làm thuốc cầm duyên,  
 Pha thảm khổ hương nguyên kia mới đượm.  
 Vợ chồng khó muối đưa tối sớm,

Còn thương nhau hơn bơm sang giàu.  
 Thà tảo tần mơi cháo, chiêu rau,  
 Biết thủ nghĩa hơn nhà cao cửa rộng.  
 Đường học khách lầu hông đánh bóng,  
 Nói với chồng dùng giọng cầu cao.  
 Lo điểm trang phấn sắc áo màu,  
 Coi tương tự như đào hát bội.  
 Muốn dạy biểu ông chồng quì gối,  
 Chịu cúc cung dặng đợi mới vừa.  
 Bắt lẽ nghĩ muốn buộc chồng thưa,  
 Muôn sự khiến phải thưa theo lệnh.  
 Tóm quyền thế một tay chấp chánh,  
 Bắt chồng hầu như lính hầu quan.  
 Những điều chi của lính bà tràng,  
 Ông không phép hỏi han đến nưa.  
 Sự ăn uống phát phân từ bùa,  
 Đến việc chơi cũng lựa cho chơi.  
 Đày đọa chồng thở chảng ra hơi,  
 Buộc chồng sợ vâng lời nhắc nhắc.  
 Tuồng bà mẹ có lòng khổ khắc,  
 Chưa hành con thắt ngặt đường này.  
 Đạo vợ chồng như thể sợi dây,  
 Kéo thảng quá có ngày phải đứt.  
 Chồng dầu thiệt là anh ngõng đực,  
 Hiệp quá chừng phát tức trổ hành hung.  
 Nỗi tam bành xô hất khỏi mùng,  
 Chừng ấy khóc lo chung xuống ghế.  
 Một hạng nưa lại thêm quá tệ,  
 Đời ngao kêu là bọn é chồng.

Hằng gọi mình trí sáng chữ thông,  
 Xem dưới mắt ít đòn ông đáng mặt.  
 Những mảng tính kén tài lựa sắc,  
 Nỗi thán minh lại ngặt không duyên.  
 Muốn qua sông mà để lựa thuyền,  
 Tôi rút cuộc kết nguyền cùng chú lái.  
 Lái thì lác, lời xưa chảng sai,  
 Dem văn chương thất dãi không ưa.  
 Lại ép lòng chú họa thơ xưa,  
 Chú ngơ ngáo thưa ưa lén trốn.

Chừng ấy mới:

Tính lời lớn mà ra lỗ vốn,

Nhung mà:

Nhắm đoàn buôn còn bộn bạn hàng,  
 Viết diển văn đem dán cùng đàng,  
 Trông có mặt người sang giúp sức.  
 Ngồi mà đợi vắng hoe cũng tíc,  
 Mới mang hàng lấy lực ra rao.  
 Khắp xóm làng chảng kẻ mồi vào,  
 Hàng xấu mà giá cao đành bán é.  
 Hẽ nghèo ngặt tính ra bẽ thé,  
 Ngồi đâu đường quạt trà quế kiếm tiền.  
 May có ngày gặp dặng ông Tiên,  
 Ông thương buộc mình ghiền cũng chịu.  
 Hay cho điệu mà cũng quê cho điệu,

Vì:

Trong phong trần hằng thiếu khách đồ thơ.  
 Để cho ai phải phản dật dờ,

Mà chẳng kẻ tay dơ bộ sách.  
 Dẫu xứ thế cũng cho biết cách,  
 Đạo vợ chồng hắc bạch cứ phân minh.  
 Minh kiêm tình át dặng gấp tình,  
 Nếu ưa nghiệt không xin mình săn nghiệt.  
 Xem từ trước anh thư nũ liệt,  
 Dẫu đến điều chẳng tiếc phận đào tho.  
 Đạo tam tùng nhờ một lòng thò,  
 Tay yếu điệu dám dơ nâng thở vỗ.  
 Kia tích đẹp gương hay rán ngó,  
 Tập cho nên chồng ngỏ vợ hiền.  
 Nhờ Ông Trên dâu toại thủa nguyên,  
 Đành có thuở vợ Tiên, chồng Phật.

## LÀM DÂU

Ôn cha mẹ sánh tày Trời Đất,  
 Nỗi hiếu thân dùng thất đạo hăng.  
 Cha mẹ chồng tuy gọi tiếng rắng,  
 Phải cung phụng cũng bằng ruột thịt.  
 Đời hăng nói dâu hiên thì ít,  
 Còn những nàng ngổ nghịch thì nhiều.  
 Đừng ý chồng có dạ mến yêu,  
 Mà khi dẽ chẳng chiều cha mẹ.  
 Tuy vẫn chẳng công sanh công đẻ,  
 Trời đổi thay cha mẹ lê cân đồng.  
 Hê đã sanh ra dặng ông chồng,  
 Còn chồng vợ lại hòa chung huyết khí.

Muốn suy nghĩ ra cho cạn lý,  
 Hê sanh chồng tức thị sanh mình.  
 Ruột của chồng vợ chẳng phép khinh,  
 Vì chồng vợ đã dành hòa lại một.  
 Đã cha mẹ dùng chê xấu tốt,  
 Chẳng lẽ già da lột sống đời.  
 Nợ dưỡng sinh gắng trả cho rồi,  
 Khi hôm sớm dưỡng nuôi hết dạ.  
 May cha mẹ của tiên đặng khá,  
 Rán kiêm dâng miếng lạ mùi ngon.  
 Giữ công cô trọn phận dâu con,  
 Đứng để đến hao mòn thân thể.  
 Già răng rụng cắn cơm không bể,  
 Dâu kiêm phương nhai thế đút môi.  
 Già yếu lưng khó nôi đứng ngồi,  
 Dâu mạnh mẽ rán hơi bồng ẵm.  
 Như mồi gối chân đi lâm đầm,  
 Dâu chuyển gân chầm hẩm dắt diu.  
 Già run en nói chẳng ra điều,  
 Dâu nháy tiếng cho kêu cần cổ.  
 Già lụm cụm nói năng lân lô,  
 Dâu có khôn phái độ nghĩa cho ngoan.  
 Già mập mò đôi mắt có làng,  
 Dâu rán chỉ rõ ràng cho thấy thiệt.  
 Già rủi bị hai tai đều điếc,  
 Dâu cứ gân giữ việc thông ngôn.  
 Nàng dâu nào nếu thiệt là khôn,  
 Thị cứ dính theo trôn bà mẹ.  
 Chồng dỗ dám một lời nạnh hẹ,

Chọc bà già bả chuỗi mẹ cha.  
 Sợ bả gan chuỗi tối ông bà,  
 Lấy trốn chuỗi cả nhà ông vải.  
 Chứng ấy muốn biết ai khôn dại,  
 Tra cho chồng cục ngải cúng mồm.  
 Bà rút roi giã bộ theo ôm,  
 Đưa cán quạt cho bà đơm ít phát.  
 Rồi xúi nhỏ thà là mẹ phạt,  
 Nịnh mẹ ưng mồi bác lại quì.  
 Còn làm hơi dính cương sân si,  
 Mét bả tụng đại bi ít hiệp.  
 Hê nghe lệnh mẹ hô ứng tiếp,  
 Chẳng mặt nào lẩn hiếp đặng mình.  
 Chồng hoang đàng cung cứ làm think,  
 Chờ gấp dịp cho rinh ống xoáy.  
 Hê lấp ló vào buồng làm ngái,  
 Thị làm tuồng gà mái, nầm noi.  
 Hành chết thèm, chết khát đã đori,  
 Rồi cung cú khuấy chơi theo mét mẹ.  
 Bản Đạo chắc dầu chồng ông kẹ,  
 Bị vài lần có lẽ cũng nhăn răng.  
 Hê trừ yêu thì triệu bà chằng,  
 Trị chồng dữ băng hăng mét mẹ.  
 Cần chi phải đánh ghen cấu xé,  
 Muốn trùng heo dụng kế treo hèm.  
 Dầu vật ngon ăn quá cũng đã thèm,  
 Chứng nhớ mắm mình đem bán mắc.  
 Việc chi trọng nhò cơn thắt ngặt,  
 Dầu cũ co bán dắt mắc thành vàng.

Đừng để ai ý của làm ngang,  
 Hê quá phép la làng đến bắt.  
 Xin đừng tưởng lời tôi bày dắt,  
 Mẹ cưng dâu trước mắt thấy thường.  
 Nếu dâu ngoan hiểu hạnh kỉnh nhường,  
 Mẹ chồng chắc thường hơn gái ruột.  
 Cơn bình hoạn ân cần thang thuốc,  
 Khi râu buồn dịu ngọt khuyên lòn.  
 Làm cho vui đừng chọc cho hòn.  
 Già giận dữ một cơn đủ chết.  
 Lo dòn sắc coi chứng khỏe mệt,  
 Coi miếng ăn, ăn hết ăn còn.  
 Ném đồ ăn miếng dở vật ngon,  
 Xem từ món, món hiền, món độc.  
 Đỗ y phục cân lo chăm sóc,  
 Dưỡng song thân khó nhọc đừng sờn.  
 Chồng dâu sang trọng tước cao quòn,  
 Vợ thủ hiếu cho hồn mới phái.  
 Lời tục ví dâu hiền là gái,  
 Lại gọi rằng rể thảo ấy là trai.  
 Làm sao cho nở mặt nở mày,  
 Cha mẹ ruột có tài dạy trẻ.  
 Giữ khuôn phép vào ra thủ lẽ,  
 Nghe lệnh trên nhậm lệ vâng lời.  
 Nhà vén van giữ sạch nơi noi,  
 Trong bếp núc trách nổi dậy điệm.  
 Nơi phòng ngủ mùng màn giặt điệm,  
 Chốn khách đàng trang điếm đồ dùng.  
 Để gió vô khoán khoát cho thông,

Mặt trời rơi cho cùng khắp chốn.  
Trong hóc hiểm đừng cho muỗi trốn,  
Rười nước hôi (crésyl) đừng sợ tấn tiên.  
Nhà tối tăm bức bối gợi phiền,  
Còn sáng láng tự nhiên vui vẻ.  
Đồ màu trắng nấu cho sạch sẽ,  
Màu trắng xem thấy khỏe con người.  
Kiêng vật thường tưới nước cho tươi,  
Có cây cối thở hơi tinh khiết.  
Sự mạnh giỏi phép nhà khá biêt,  
Giữ vệ sinh cho thiệt nhặt nghiêm.  
Ở trong nhà nuôi thú nuôi chim,  
Nghe có tiếng càng thêm vui vẻ.  
Sắm vật liệu trong nhà đẹp đẽ,  
Đừng kích thô mất vẻ thanh nhàn.  
Nắng chùi lau, tủ, kiêng, ghế, bàn,  
Đừng để đóng làng khan bụi nhện.  
Làm cho kê vào nhà thì mến,  
Đầu không mời không quên khách liền liền.  
Cũng có ngày con phải ra riêng,  
Lo học tập cho yêu nghề nội trợ.  
Vợ cần kiệm không cần giỏi dở,  
Đầu dở hay cũng đỡ cho chồng.  
Rán tập rèn nũ hạnh, nũ công,  
Đầu chẳng dặng giàu to không nỗi thiếu.  
Khá học phép nuôi con cho hiểu,  
Dặng ngày kia có liệu phương nhà.  
Đạo vợ chồng kế tới đạo mẹ cha,  
Phàm sanh dùng người ta đều phải vậy.

Bản Đạo viết tới đây hết giấy,  
Luận đạo đời phải quấy nối theo sau.

Thơ rằng:

Vợ chồng đâu chẳng phải đồng bào,  
Xương thịt hòa chung buộc nghĩa nhau.  
Ngó trẻ nhìn duyên cơn bạc tóc,  
Trông xuân gìn nguyên buổi xanh đầu.  
Thấy chồng nhọc, vợ thương cha khổ,  
Xem vợ sầu, chồng nhớ mẹ lao.  
Thảm sót buồn chia trăm tuổi chịu,  
Giàu sang đừng phụ bạn sơ giao.

## PHẬN LÀM CHA

Cha mẹ rủi sanh con hung bạo,  
Tôi dưỡng nhi bất giáo đã đành.  
Với hình hài mình đã sanh thành,  
Thì chữ đạo chữ tình cân đúng giá.  
Cơ chuyên thế nới tay đá quả,  
Thay mặt cho Tạo Hóa dựng đời.  
Vật tối linh thiêng hạ là người,  
Cha mẹ vốn là Trời phân xác thịt.  
Phận nuôi dưỡng tuy vẫn cần ích,  
Phải dạy răn kéo nghịch lòng Trời.  
Đã lập đời át phải dạy đời,  
Đừng dưỡng ác hại người mang nghiệp chướng.  
Khá nhớ đạo nhơn luân là trượng,  
Phép gia đình có ảnh hưởng đến nhơn quẩn.

Hết biết mình trọng trách thần dân,  
Thì phải biết ân cần bê giáo dục.  
Đời ví gọi phương nhà hạnh phúc,  
Là con nhà nêu tặng chút danh thơm.  
Đừng sanh con đời thấy bắt nhởm,  
Tránh nòi dũ bằng hơn tránh rắn.  
May đạo đức nghiệp nhà có sẵn,  
Phương tê gia khá gắng giữ gìn.  
Hằng bữa trau tánh đức minh minh,  
Lúc chồng vợ giao tình tua đẻ dạ.  
Luyện trí thức thông minh hòa nhã,  
Tứ đố tướng chẳng khá nên gần.  
Hết thân mình thiểu khí loạn thân,  
Thọ khí bẩm nhâm thân con đại dột.  
Cử hoa nguyệt bót đỉ thì tốt,  
Tinh khí đầy hài cốt trẻ tráng cường.  
Khi giao hoan có độ có luồng,  
Vợ bình yếu chờ thường lân cận.  
Đừng nhè lúc vợ chồng đương giận,  
Mới vừa vui vầy trận tam bánh.  
Cũng đừng quen theo phép dỗ dành,  
Ép buộc vợ thỏa tình hoa nguyệt.  
Khi thấy dạng nhụy hoa đã kết,  
Thì phải toan dứt tuyệt đường ong.  
Nghén ba trăng phải gắng gia công,  
Đạy con trẻ còn trong bụng mẹ.  
Phải tiếp dưỡng vợ thường mạnh khỏe,  
Kiếm phương làm vui vẻ hằng ngày.  
Lựa chuyện xưa tích cũ cho hay,

Điều mở trí thường hay luận biện.  
Coi chừng lựa sách, thơ, tuồng, truyện,  
Những phong tình dừng khiến cho coi.  
Sự uống ăn xem sóc hẳn hỏi,  
Trong đi đứng chơi bời cho phải cách.  
Thân thể dạy giữ gìn tinh sạch,  
Thường thuốc men cho huyết mạch điều hòa.  
Tập quen vui nhầm nguyệt xem hoa,  
Ghéo tính toán cho ra cách trí.  
Chọc cho có dịp suy, dịp nghĩ,  
Đừng cho gán mây chị đàn bà.  
Hay bày điều nói quỷ nói ma,  
Dùng những tiếng rủa gà mắng vịt.  
Phép dạy trẻ dạy điều cần ích,  
Từ khi còn con nít tới nên người.  
Chừng coi mòi đã đến gần noi,  
Thường chọc vợ vui cười hằng bữa.  
Sắp đặt trước đường lòng dự dựa,  
Lo săn sàng bếp lửa nồi xông.  
Khi sanh sanh phải có mặt chồng,  
Con đau đớn giải lòng người để chữa.  
Bút Bân Đạo ngưng khoan viết nữa,  
Đặng phân tường có chữa dạy con.  
Đừng ngờ con trong bụng còn non,  
Hiểu chíặng phòng toan đường ấy.  
Tuởng dạy vợ họa may phải vậy,  
Nói dạy con lẽ quấy khó tin lời.  
Bân Đạo đâu vọng ngữ nói chơi,  
Dạy vợ chữa tức thời dạy trẻ.

Những trí thức tinh thần có lẽ,  
Nhiêm vào tâm chửa để trọn tinh thần.  
Có tinh thần mới có xác thân,  
Biến thân đủ tinh thần quán chúng.  
Trí cao thương nhiệm từ trong bụng,  
Con để ra chắc đúng bức thông minh.  
Tỷ khắc nào tấm kiếng chụp hình,  
Có bóng chói đã in mọi vật.  
Đầu mới tượng óc còn thiếu chất,  
Phân thông minh lật đặt bở vào.  
Cây hương phân quý sê dường bao,  
Thì óc trẻ lại nào có khác.  
Tinh cha đã thông minh mẫn đạt,  
Con chắc là bác lâm quân thi.  
Thân mẹ thêm cách vật trí tri,  
Con ắtặng quảng tri thế sự.  
Đầu vợ dốt hay là hay chũ,  
Nghe điêu hay cù xù gia đình.  
Phép truyền thần dầu chẳngặng linh,  
Việc dạy dỗ vợ mình còn chế sửa.  
Để ý thấy trẻ thơ nhiều đứa,  
Tánh thông minh từ thuở mới lên ba.  
Ấy là nhở tánh chất mẹ cha,  
Gặp phải phép hiệp hòa sanhặng vậy.  
Một điêu nưa đời hăng khó thấy,  
Trai gái nhau để quấy giống như khuôn.  
Vi nhiêu thương ít gặp nên buồn,  
Khi gặp mặt khó buông nhauặng.  
Khi chửa nghén tình thương deo dắn,

Nhớ hình đì tướng đứng bộ ngồi.  
Trông dạng hình lòng nhớ không nguôi,  
Hình dường rơi vào nơi tử phủ.  
Hẽ trẻ mới tượng hình viùa đủ,  
Thì mẹ đà bảo phủ ngoài khuôn.  
Sanh để con ua thảm ua buồn,  
Ít có đứa ra tuồng vui vẻ.  
Lại cũng thấy người ta mà đẻ,  
Đứa con đầu giống nghè giống bò.  
Tại mẹ thường hay sợ hay lo,  
Gặp trâu chém bò xô, nên đẻ giống.  
Vợ thay pháp quý ma thường lộng,  
Đẻ ra hình như giống éch bà.  
Bởi vê hình tướng tá cùng nhà,  
Vợ ghê sợ đẻ ra in dạng.  
Nếu đế ý xét suy cho cạn,  
Cả sự thương, sự sợ, giảm tinh thần.  
Tinh thần hay liên tiếp nhảm thần,  
Trí hóa nhập vào thân đứa chửa.

Xin tiếp:

Món ăn uống nên coi chọn lựa,  
Cho hiền lành có sữa cho nhiêu.  
Vợ dầu buồn cũng rán theo chiều,  
Con tắm rửa nôi nhiêu cho sạch sẽ.  
Thường bôngặng thăm con nặng nhẹ,  
Muốn cho con khỏi ghê rán chăm nom.  
Đừng để dơ cứt rái thúi òm,  
Quần áo trẻ thăm lom coi giặt.  
Giữ đừng để quàng mày, quàng mặt,

Mấy móng tay phải cắt mới bồng con.  
 Tắm và lau thì dụng bông gòn,  
 Trẻ mới dẻ da non đừng động mạnh.  
 Phải nhớ thử khi trời nóng lạnh,  
 Muốn nuôi con khỏe mạnh khá thăm chừng.  
 Phải phủ che cho ấm tay chọn,  
 Nơi mỏ ác tốt hơn thường đắp ấm.  
 Từ sáu tháng khá thường bồng ấm,  
 Mơi bưng tưng, chiêu xâm mặt trời.  
 Ngoài đồng không đặng thở tốt hơn,  
 Mơi thì hứng mặt trời cho khỏe.  
 Mỗi tháng nhớ cân con nặng nhẹ,  
 Đặng thăm chừng con trẻ lớn bao nhiêu.  
 Những áo quần rán sắm nhiều nhiều,  
 Giữ tinh sạch mới chiêu thay đổi.  
 Mùng màn phải quạt giăng buổi tối,  
 Đừng bỏ quên để muỗi chung vào.  
 Nọc muỗi hành con trẻ phải đau,  
 Nhiều con hại hú hao huyết mạch.  
 Khi vừa mới biết bò biết mách,  
 Đừng cho người chọc cách dữ dằn.  
 Phải dặn chừng con vú đưa chăn,  
 Choi vui vẻ nói nǎng đầm thầm.  
 Chừng đến lúc biết đi lâm đầm,  
 Có tập đi đứng nắm mạnh tay chọn.  
 Đừng để con quen thói giận hờn,  
 Vừa ré khóc khuyên lòn bồng đỡ.  
 Nghe đồng đánh lời con nói ngô,  
 Đừng cầu vui giả bộ nói chơi.

Dạy cho con nói rõ từ lời,  
 Khi chơi giõn vui cười cho phải lẽ.  
 Hẽ dạy dỗ dùng lời nhỏ nhẹ,  
 Tập nói năng nhậm lẹ khôn ngoan.  
 Mỗi tiếng nào con nói ngang tàng,  
 Thị để ý vội vàng cãi sửa.  
 Dạy con trẻ mọi điều chọn lựa,  
 Đừng phú con cho đứa ở ăn.  
 Buông những câu tục tiêu cộc cắn,  
 Con bắt chước khó răn khi lớn tuổi.  
 Chừng nên sáu dạy con phải buổi,  
 Tập lần con lòn cúi biết vâng lời.  
 Ở với con như trẻ đồng thời,  
 Thường với trẻ vui chơi đặng dạy.  
 Chẳng nên phạt bắt con quì lạy,  
 Sự giả hờn là máy răn trừng.  
 Hẽ giỏi thời lại trọng lại cưng,  
 Dở lại bớt nâng niu hun hit.  
 Dạy đi đứng nghiêm trang bộ tịch,  
 Dạy nói năng cho lịch cho ngoan.  
 Dạy biết điều luận luận bàn bàn,  
 Dạy cho cạn suy suy xét xét.  
 Tập cho biết buồn vui có nết,  
 Điều dở hay cho biết ngọn ngành.  
 Muôn vật cho biết tánh biết danh,  
 Giá mua bán cho rành cho rõ.  
 Mỗi sáu tuổi tuy rằng còn nhỏ,  
 Mình cũng nên mở khó lân lân.  
 Muốn dạy con học đặng chữ vẫn,

Có một thế nên cần mượn cách.  
Trước sân quét một nơi cho sạch,  
Cát trắng dùng làm sách dạy con.  
Bóng mặt trời vừa khuất đầu non,  
Coi ánh sáng chiều còn tỏ rõ.  
Nhảy vợ biếu bồng con hứng gió,  
Ra trước sân làm bộ đi chơi.  
Mượn lời khen đưa nhỏ gần nơi,  
Rằng đọc sách in hơi thầy giáo.  
Rồi lựa thứ vật chơi con hảo,  
Giả như tuồng khuyên bảo đêm cho.  
Thuởng tên Xoài đáng mặt học trò,  
Học thông thái dám so người lớn.  
Giả buồn bức đương khi chơi giỗ,  
Con đâu theo mòn tròn cũng đừng vui.  
Làm như người trong dạ ngâm ngùi,  
Râu con dốt lo nuôi uổng gạo.  
Tánh con nít thì hay láo táo,  
Hê nghe cha chế nhạo nói hành hung.

Ủa!

Ai anh hùng mình cũng anh hùng,  
Theo dọ hỏi cách dùng chữ nghĩa.  
Thùa dịp dặng treo giờ chú Lía,  
Lấy vợ hiền người xia miệng vô.  
Con xin cha dạy viết tập đồ,  
Vẫn cho thuộc kết vô nên tiếng.  
Hê viết chữ là mình nói chuyện,  
Chữ ráp nhau trở biến thành lời.  
Hê A B thuộc lầu tối nơi,

Làm vẫn ngược vẫn xuôi ráp lại.  
Hê thuộc dặng hăm lăm chữ cái,  
Muôn điều chi cũng phải vào vòng.  
Miễn là con gắng sức gia công,  
Học thuộc mặt hăm lăm chữ cái.  
Mẹ xúi trẻ đến cầu cha dạy,  
Cha làm hơi như ngại con ngu.  
Mời giao kèo đổi chữ với xu,  
Thuộc thi thường hê ngu trừ cán.  
Lạ chi trẻ nghe chê thi giận,  
Mình mượn mưu dùi dẩn lấy con.  
Săn tay cầm lấy cán ba ton,  
Vẽ một chữ cho tròn cho lớn.  
A B thuộc dỗ con lấy tròn,  
Cứ mỗi ngày vui giỗn dạy lần.  
Chừng coi mòi thuộc hết chữ vẫn,  
Đọc chữ dặng dạy lần tính toán.  
Dùng kiểng vật đá cây làm bảng,  
Dạy đếm cho biết dặng đến mười.  
Lấy ba ton vòng kiếng hai nơi,  
Hai môt ngã ba thời một ngã.  
Hê học cộng con nhờ có má,  
Hai với ba cộng cả bao nhiêu.  
Nói trúng cha mắng vội nảng niu,  
Còn trật lại ra chiều buồn bức.  
Bà mẹ gắng để lòng chịu cực,  
Cứ theo con giúp sức tính dùm.  
Con nói thông cha giả khen um,  
Làm như bộ vui mừng con học giỏi.

Khoanh năm món chung nhau rồi hỏi,  
 Cha truất hai con nói sót bao nhiêu.  
 Mẹ quen nghề dạy lén nói liêu,  
 Miễn lâu thuộc cù chiêu theo vây.  
 Cộng trừ thuộc rồi mình mới dạy,  
 Cho cầm cây viết lấy chữ vân.  
 Viết thuộc lâu với tấm bảng sân,  
 Minh mới dạy viết lần vô giấy.  
 Trời kệ trẻ vẽ quâu viết quấy,  
 Trong một năm thì thấy vừa thông.  
 Ấy kể hay dạy trẻ vỡ lòng,  
 Rồi mới dắt vào trong trường học.  
 Mới lạ bước trẻ thường sợ khóc,  
 Nhờ mẹ thương lẩn lóc đi theo.  
 Trong đôi tuần coi đã quen vèo,  
 Con ham học vui theo chúng bạn.  
 Mới vô học ham chơi lơ lanh,  
 Nong chí con cho rán buổi đầu.  
 Con lo bài biết sợ biết râu,  
 Theo dịu ngọt khuyên cầu con học hỏi.  
 Trong muôn việc dừng làm biếng nói,  
 Dạy con thông sự giỏi điều hay.  
 Mỗi bước đi cùng trẻ ra ngoài,  
 Gặp chí cũng làm bài dạy trẻ.  
 Phải chịu tánh trí con lanh lẹ,  
 Hay tối tăm giải lẽ cho vừa.  
 Phải chịu con lòng dạ ghét ưa,  
 Đầu quấy phải cũng thùa dạy dỗ.  
 Khi dắt trẻ đi chơi lựa chõ,

Có văn nhơn thái độ tài tình.  
 Chẳng khác nào dắt trẻ chụp hình,  
 Nơi đẹp dẽ dáng in vào trí.  
 Về nhà choc cho con luận lý,  
 Mở trí con xét kỹ hiểu cùng.  
 Tập tánh con quảng đại bao dung,  
 Hay thương mến thuận cùng bạn tác.  
 May phước dáng sanh con mãn đạt,  
 Minh khởi toan phú thác việc đời.  
 Đầu hư nên đến sự chơi bời,  
 Cũng cho hưởng đủ mùi đắng ngọt.  
 Sự sướng cực dừng cho thiếu sót,  
 Miễn mọi điều dừng lột tay mình.  
 Con biết phân điều trọng lẽ khinh,  
 Vào ngã ái đường tình cũng chẳng buộc.  
 Để gây hại, hại vừa đến gót,  
 Minh ở sau lót tót đến binh.  
 Thùa cơ mâu khuyên trẻ răn mình,  
 Tự nhiên trẻ kính tinh đạo hạnh.  
 Đầu trẻ đã phong lưu quen tánh,  
 Minh dừng ngăn trẻ lánh điều vui.  
 Trong trần ai cũng để cho vui,  
 Thân ô trước mình chùi sạch lại.  
 Đầu con có tánh ham quý quái,  
 Đừng thèm phân phai trái rắn trùng.  
 Mượn tay hay cửa đâm người dừng,  
 Làm thiệt hại vài lần đủ tồn.  
 Rủi gặp phải đứa con dữ tợn,  
 Cậy những người quyền lớn ép dè.

Mang tội hình đứng chờ đứng che,  
Để chúng hiếp chúng chê cho đáng kiếp.  
Mình biết Đạo hăng ngày gấp dịp,  
Đặng dạy con nê nếp làm người.  
Hết làm người thì biết hổ người,  
Lấy gương trẻ trêu cười con xét phận.  
Cha chẳng phép để lòng hờn giận,  
Mà lây đương bỏ lẩn con hư.  
Đánh lòng nào lại chối lại từ,  
Mình dở dạy tội qui ủ trưởng.  
Đạo cha mẹ phải cho độ lượng,  
Hết làm cha đứng tướng độc quyền.  
Con lớn khôn mình chờ tự chuyên,  
Con đủ trí lời khuyên tua nhậm lẽ.  
Dầu còn ở dưới quyền cha mẹ,  
Đứng ý mình làm nhẹ thế con.  
Một lòng thương sau trước vuông tròn,  
Con khôn lớn cung còn yêu trọng.  
Gia tài định rồi đứng đá động,  
Cho con riêng làm lụng lập thân.  
Nên hay hư đứng kẽ quan dân,  
Tài sản tính chia phân đều đủ.  
Trai cùng gái để lời khuyên dụ,  
Biết trọng thân tự chủ lấy mình.  
Khuyên chung cùng hiệp sức anh em,  
Mạnh thề lực đua tranh cùng chúng bạn.  
Khuyên trẻ biết trí mưu quyết đoán,  
Sự nên hư đứng tính toán rắn đua bơi.  
Khuyên bên lòng tùng thế tùy thời,

Phải quyên biến với đời gây sự nghiệp.  
Khuyên con sửa tánh hòa tâm hiệp,  
Đặng ngày sau theo kịp thế tình.  
Khuyên con coi nghĩa trọng tài khinh,  
Lòng quảng đại mới điều đình thế sự.  
Khuyên con nhớ hăng ngày tự xử,  
Ấy là phương vẹn giữ nhơn luân.  
Khuyên con ưa trân trọng tinh thần,  
Khinh vật chất át thân bên giữ.  
Khuyên con học cho thông mọi sự,  
Dẫu nghề hèn nghiệp dữ cho rành.  
Nếu cầm chèo đầy mái không lanh,  
Thì cũng chịu đã dành phận dốt.  
Trong trần thế phân chi xấu tốt,  
Tốt xấu cùng chú dốt khó phân trần.  
Làm con người mà muốn lẩn phản,  
Hơn địa vị phải cần hay khéo.  
Dạy trẻ hiểu những mưu những méo,  
Của người đời khôn khéo đua tranh.  
Chỉ điều nào đời giục đời giành,  
Phản dở thiệt, phản lanh lẩn hưởng.  
Dạy căn cớ làm thân cực sướng,  
Người ngồi ăn người làm mướn bời nơi nào.  
Dạy nhục vinh hai lê đường bao,  
Người quan cả người sao dân mạt.  
Dạy trẻ bỏ tánh tình biếng nhác,  
Cần lập thân mới thoát phận tôi đời.  
Hiếu con dâu ví kê cày voi,  
Không đạo hạnh đứng coi là trọng.

Dạy cho hiểu mảnh thân dầu sống,  
Cứng nhở nương dưới bóng hóa công.  
Thường cho xem vẻ đẹp non sông,  
Đặng con trẻ thê lòng thương tưởng.  
Hay chi kiếp sướng xin vui mượn,  
Mà phòng tham toan vướng nợ trần.  
Hết có thân áu biết thương thân,  
Lấy trí thức định phân cho cạn.  
Ba giêng với năm hằng khá đoán,  
Hư nên dùng xao lảng chí nam nhi.  
Để mặc đời thị thi phi phi,  
Chưa ai rõ trong chì có bạc.  
Dạy con giữ tấm lòng chất phác,  
Có chánh tâm không lạc bước đời.  
Biết tu thân át cải vận thời,  
Cơ giải kiết lẽ trời đã định.  
Không vị kỷ nào sờn luật lệnh,  
Tí không mua ai tính đời tiên.  
Giữ lẽ nghi mọi kẻ không riêng,  
Nào có chọc ai phiền phòng kết oán.  
Hết khủ tối thì dùng bóng sáng,  
Phải khôn ngoan mới quáng thế tình.  
Mình nên người trí thức mà lành,  
Ngôi Tiên Phật đã dành tay nắm.  
Néo danh lợi vào ra ai cấm,  
Mắt sáng soi cái đậm quan hè.  
Đừng học đồ phách quế hồn ma,  
Đầu bỗ xác không xa phuờng tục.  
Trăm năm lẻ như thoi nhặt thú,

Nganh lại đời mà nhục thảm đời.  
Mảng đeo đai hai chữ vận thời,  
Như bèo bọt nổi trôi giòng khổ thủy.  
Coi lại thấy có chi gọi quý,  
Ham đinh chung mà lụy tấm thân người.  
Đêm thủ coi mấy lúc thánh thoả,  
Thì hằng thấy trận cười đêm đổi khóc.  
Có chi lạ dạy con rán học,  
Không lẽ đem lợi lộc đặt nền bài.  
Có chi tài dạy trẻặng hay,  
Chẳng nỡ lấy cân đai làm biểu hiệu.  
Có chi khéo dạy con nên hiểu,  
Há nỡ so mạnh yếu để nêu gương.  
Chỉ cầu con để một dạ thương,  
Thương mình vạy thương ai cũng vạy.  
Lòng tình ái sao cho lung lẫy,  
Cái khí thương động dậy trời già.  
Chẳng phải thương mà trọng người ta,  
Đầu cầm thú cỏ hoa cũng đoái.  
Thương chẳng biệt biệt phân phái trái,  
Đầu khôn ngoan ngu dại cũng là thương.  
Phàm tình thương chẳng có độ lường,  
Thương cho đến hơi sương giọt nước.  
Tinh thương vốn ngoài vòng tội phuớc,  
Với kẻ thù thương được cũng là thương.  
Tinh thương kia ví đặng phi thường,  
Hòa giọt lụy đau thương lau thế sự.  
Tập trẻặng rộng lòng tha thứ,  
Thì trẻ đã lánh dữ gân hiên.

*Hết gần hiền, lành dặng tự nhiên,  
Mới hạp tánh Thiêng Liêng tạo thế.  
Một câu sách nơi đây nên đẽ,  
Dặng làm phương truyền kế tông môn.  
Chúa vàng nhiều đẽ lại cho con,  
Con chưa át giữ còn bến lộc.  
Chúa sách đẽ cho con sau học,  
Chưa chắc con biết đọc cùng chǎng.  
Chúa đức kia bến vững không ngắn,  
Con cháu hưởng lâu bằng Trời Đất.  
Sợ Bân Đạo dịch ra có trật,  
Cứ nguyên văn viết tất ra đây:*

Tích kim vĩ di tử tôn,  
Tử tôn vị tất năng thủ.  
Tích thơ vĩ di tử tôn,  
Tử tôn vị tất năng đọc.  
Tích âm đức ư minh minh chi trung trường  
cửu chi kế.

*Hết đã trẽ thời dành chịu trẽ,  
Ngưng viết chờ có thể in ra.  
Mang hoằng vai một gánh đạo nhà,  
Chia giờ khắc nôm na toan giúp ích.  
Nên chặng quản lời thô tiếng kịch,  
Cầu đàn bà con nít đọc cho nhiều.  
Cứ lần lần năm đạo nối điêu,  
Ít tài đức tùy theo hành đạo.*

## CHUNG



## CẨN TỪ

Quyển Phương Tu Đại Đạo của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc, tự Ái Dân trước tác, tái bản lần thứ hai năm Kỷ Dậu 1969, tức là bản chánh mà chúng tôi do theo để đánh máy và in lại, gồm có hai quyển riêng biệt nhau:

- Phương Tu Đại Đạo cuốn thứ nhứt và
- Phương Tu Đại Đạo cuốn thứ nhì.

Trong lần tái bản tại Australia tháng 5 năm Giáp Thân 2004, chúng tôi in chung cả hai quyển lại thành một kết tập duy nhất tựa là Phương Tu Đại Đạo.

Về bố cục và nội dung của mỗi quyển chúng tôi vẫn giữ nguyên. Tuy nhiên, về hình thức trình bày, chúng tôi có chấm và phẩy lại ở sau mỗi cuối câu trong những bài thơ giảng mà bản in chánh không có dấu chấm hoặc phẩy, hoặc là luôn luôn dấu phẩy. Về chánh tả, chúng tôi cũng đã mạo muội hiệu đính lại phần nào một số từ ngữ sao cho phù hợp với chữ quốc ngữ trong giai đoạn hiện tại, dựa theo hai quyển Việt Nam Tự Điển của hai ông Lê Văn Đức và Lê Ngọc Trụ cùng một Nhóm Văn Hữu biên soạn, do nhà sách Khai Trí ấn hành năm 1970.

Ngoài ra, chúng tôi cũng có thêm vào phần Mục Lục cho đọc giả dễ dàng sưu tầm và tham khảo những đề mục riêng biệt khác nhau trong khi bản in gốc không có.

Thánh Thất New South Wales xin thành thật kính cáo.  
Kỷ niệm ngày sinh nhật Đức HỘ PHÁP lần thứ 114.

Mồng 5 tháng 5 năm Giáp Thân 2004.

## Phụ lục: PHẦN HIỆU CHỈNH

### Phương Tu Đại Đạo I

Trang	Dòng	Bản chánh in là	Tái bản của TT/NSW	Ý nghĩa của từ ngữ trong VN Tự Điển
4	23	quá lê	quá lê	lê: hơn mức thường
5	20	nâng niêu	nâng niu	o bế, săn sóc
6	8	lanken	lặng	im, không tiếng động
7	7,8,9	nỗi	nỗi	tình cảm
7	22	cười	củi	nghề dệt
8, 24	2, 12	trả mắm	trả mắm	trả: thứ nồi tròn bằng đất mắm: tôm cá ướp muối
8,13	10,2	mảng	mảng	cứ như thế mai
9	6	cử	cũ	khoảng thời kỳ
11	13	lẩn	lᾶn	lộn, lầm
13	19	nương niếu	nương níu	nương dựa
14	10	lẽ	lẽ	lý do
14	15	đúa	đູa	cặp que để gấp
19	22	quyền	quyền	nói để thuyết phục
19	33	hững hờ	hững hờ	hờ hững
20	2	lẫn	lᾶn	quây quần
23	27	lý lắc	lí lắc	liến
23	28	rắn mắt	rắn mắt	chọc phá

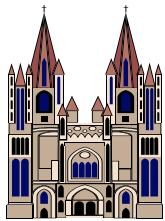
Trang	Dòng	Bản chánh in là	Tái bản của TT/NSW	Ý nghĩa của từ ngữ trong VN Tự Điển
26	9	hởm	hiêm	giận, bất mãn, ghim trong lòng
26	12	cẳng nhẳng	cắn nhẫn	cắn nhẫn
26	22	gày	gài	cài, giắt
26	28	quâu, sàn	quâu, sàng	quâu: thúng nhỏ sàng: cái trán to lỗ
31	4	phiếm	phím	miếng gỗ hay xương gắn cách khoảng trên cần cây đàn
31	6	bứt	bứt	dùng tay giật cho đứt
31	27	trâm	trâm	vật trang sức của đàn bà giắt cho chặt búi tóc
33	20	xui dục	xui giục	xúi giục
33	32	nghiên	nghiêng	xiên, lệch về bề đứng
36	3	rẽ	rẽ	vai chồng
36	23	mả	mᾶ	vẻ đẹp bên ngoài

## Phương Tu Đại Đạo 2

Trang	Dòng	Bản chánh in là	Tái bản của TT/ NSW	Ý nghĩa của từ ngữ trong VN Tự Điển
39	22	kiếp	kíp	chóng
40	13	quang hàng	quảng hàn	tên gọi cung trăng
41	12	chung ngan	chun ngang	chun: cúi đầu đi qua ngang: đường song song với mặt nước

Trang	Dòng	Bản chánh in là	Tái bản của TT/ NSW	Ý nghĩa của từ ngữ trong VN Tự Điển
41	30	thục lồ	thục lồ	thục lồ, ló ra thụt vô, nhút nhát
42	22	quạo	quạo	cáu giận và gảy gỗ luôn
45	2	vỉ Mā diệt Ngưu	dī Mā diệt Ngưu	lấy họ Mā làm tiêu họ Ngưu
45	14	liếng	liến	lí lắc, hay tr匡 giອນ
45	22	đũa	đũa	que để gấp
45	25	dẽ dui	dẽ duôi	khinh thường
46	6	ngan tàng	ngang tàng	ngông nghênh không khuất phục
46	9	chiù	chiều	chiều chuộng, chiều ý
46	24	dòn	dõn	đõ mang dưới chún của đàn bà như giày nhưng mũi quót góp thấp
48	34	thắc ngặt	thắt ngặt	ngặt nghèo, bắt buộc
49	12	kỷ cang	kỹ cang	kỷ càng, vén khéo
49	34	lục	lụt	mòn mép, không bền
51	4	bây buỗi	bãi buỗi	ngọt dịu, vui vẻ, bất thiệp
52	1	náng	nán	ở lại một lúc
55	24,32	ráng	rán	cố gắng, tận lực
55	27	rung	run	giựt giựt tay chân
56	18	xoái	xoáy	ống ngoáy
61	10	quáng chúng	quán chúng	hở người, hơi phản động thiên hạ
61	13	kiến	kiêng	kính
64	1	tục tiu	tục tíu	tục tằn

Trang	Dòng	Bản chánh in là	Tái bản của TT/ NSW	Ý nghĩa của từ ngữ trong VN Tự Điển
64	10	nâng niêu	nâng niu	o bế, săn sóc
66	1	kiển	kiěng	cảnh, hình sắc sự vật trước mắt
66	16	lâu	lâu	lâu thông
68	31	quỷ quáy	quỷ quái	xảo quyết, tinh ranh
69	9	máy	mái	tiếng gọi cây chèo, cây giầm chèo ghe



# **PHƯƠNG TỰ ĐẠI-ĐẠO**

**PHẠM CÔNG TẮC**

tự ÁI-DÂN trước tác.